Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

A9283

NĂM THỨ 80
Số 5581

Ngày thứ năm 10 Juin 1937

Ngày mùng 2 tháng năm (thiếu) NĂM ĐINH-SỬU

LỤC TỈNH TÂN VĂN

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
3, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm .. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng. 3.50
Mỗi số..... 0.04

ĐẾN NGÀY 13 JUIN TỚI ĐÂY

Một cuộc lễ kỷ-niệm ông ARISTIDE BRIAND

Ngoài Bắc, ông Bertrand Giám-đốc ty Học-chánh sẽ diễn-thuyết và truyền ra vô-tuyến truyền-thanh về nhà chánh-trị nầy

Trong Nam, cuộc lễ khánh-thành xóm lao-động của địa-phương và đặt tên xóm ấy là xóm «Aristide Briand»

Trong một số báo đã qua, chúng tôi đã nói đến ông Aristide Briand, một nhà chánh-trị rất có công với nước Pháp với cuộc hòa-bình ở Âu-châu và nhân-loại thế-giới.

Chúa-nhựt 13 Juin tới đây, sẽ có cuộc lễ toàn cả nước Pháp và nước Pháp hải-ngoại để kỷ-niệm ông.

Chúng tôi ước ao sao ngày ấy, các cuộc bút chiến đã qua trước kia, tự nhiên xóa nhòa yên tịnh quên mất theo thời-gian, để tỏ lòng nhớ biết cái công-trình của bậc vĩ-nhân ấy đã để lại.

Hơn nữa, từ đây ông Aristide Briand đã là một người thuộc về của lịch-sử, thì chẳng nên đem ngài mà phụng-sự cho một sự tham-lam của một chánh-đảng nào. Thế thì chúng ta ước ao ta nên để một sự hòa-bình bao quanh tên ngài.

∴

Ông Aristide Briand là một «người mơ mộng» hay là người ở phái thành thiệt»?

Điều đó tùy quan-niệm mỗi người, nhưng trước khi nói ta cũng phải thử xét qua công-nghiệp của ngài. Vả lại cuộc đời như một giòng suối bên triền núi, trước mắt ta thấy nước chảy mãi không bao giờ ngừa, mà công-việc làm để ngăn ngừa con nước tràn đê thì lo làm mãi không biết sao mà hạn-định.

Bởi vậy, cái lý-tưởng hòa-bình hay cái «đạo-giáo hòa bình» của ông Briand đối với sự hành-động của ông ngoài thiệt-tế, nói cho triệt để, chúng ta không nên vội trách.

Nhưng ông cũng biết rằng sự gieo giải trong tinh-thần các dân-tộc cái đạo giáo hòa bình ấy là một công-nghiệp rất một nhọc xa xôi, và Âu-Châu trước khi ông đã đưa lý-tưởng ấy ra đã trải bao nỗi gian-nan mấy hồi máu đổ. Bởi thế mọi người đều có quyền xem lại trong các kho sách ở nghị-viện khi ông làm Tổng-trưởng khi ông làm Thủ-tướng thì không lúc nào mà ông quên nghĩ đến sự kêu gào nghị-viện rán tăng quân cho vừa đủ cho sự phòng-thủ quốc-gia. Phòng thủ để giữ cuộc hòa bình kia vậy.

Đó là một chứng cớ ta có thể tin ông vẫn là người thành-thiệt, vì xét đến cuộc đời thiệt tế... lòng người chứa chất bao nhiêu sự tham muốn vô chừng.

Lại người ta trách ông Briand những gì?

Người ta trách ông nhứt là về cái lý-tưởng thái-bình (Pacifisme) Người ta nói, người ta tưởng ông Briand định thủ-tiêu các cuộc xung đột là kêu gào sự hòa-bình ở Hội-quốc-Liên.

Quả, điều ấy không phải xa với lý-tưởng ông bao nhiêu. Ông nói Bọn nghịch ghé sợ của cuộc hòa-bình là những kẻ muốn buộc chúng ta giải-binh trước rồi họ cũng sẽ làm theo. Điều đó cũng khốn nạn như người ta muốn bảo bỏ ống khóa, rồi họ sẽ bỏ sự trộm cắp.

Một hôm các báo phái hữu vì một lẽ riêng lại công-kích ông kịch liệt, ông nói với một người bạn rằng: Họ không hề biết gì về chánh-trị ngoại-giao cả. Họ trách tôi làm lại đến cái kết-quả trong cuộc khải-hoàn vì cái lý-tưởng thái-bình của tôi. Lý-tưởng thái-bình của tôi?... ấy chính là cái chủ-nghĩa của các người đắc-thắng đó,

Suốt đời ông Briand là chỉ phụng-sự cho cuộc hòa-bình của nhân-loại. Mười một lần làm Thủ-tướng, hai mươi lần làm Tổng-trưởng không một lúc nào ông thay đổi ý-kiến mình. Ngay nhiều người không bất đồng tư-tưởng với ông đã đánh đổ nội-các ông để lập nội-các khác, thế mà cũng phải nhờ ông giữ bộ ngoại-giao.

Ông là người cương-quyết, sống có chương-trình vạch sẵn. Dầu phụng thờ cho lý-tưởng thái-bình, mà ông vẫn có tấm lòng thương mến quê hương rất tha thiết.

Hồi năm 1908, lần thứ nhứt ông đứng ra lập tòa Nội-các, phải gặp bọn thợ sở xe lửa kéo biểu-tình hăm phá nát nền kinh-tế nước Pháp, buộc lòng ông phải ra lịnh

(Coi tiếp qua bên trương sau).

Tin tức đường sá và cầu kỳ

Kể từ ngày 1er Juin đến ngày 1er Décembre 1937, những ô-tô hàng và xe cam-nhông đều không được phép chạy trên mấy khoản đường tráng bằng đá đỏ ở hạt Mytho, nhưng trừ ra khi nào gặp trường hợp đặc biệt là có giấy phép riêng của quan Tham-biện chánh chủ tỉnh cho.

∴

Kể từ ngày 30 Juin tới 1er Novembre 1937, tất cả xe bò chở gỗ cũng không được kéo đi trên mấy khoản đường sau nầy ở hạt Tâyninh:

Đường Địa-hạt số 5, ở khoản từ cây thẻ 0+000 đến cây thẻ 24+516.

Đường Địa-hạt số 13 ở khoản từ cây thẻ 7+850 đến cây thẻ 26+450.

Đường làng số 2, ở khoản từ cây thẻ 0+000 đến cây thẻ 8+960.

∴

Cây cầu ở cây thẻ 49+500 đường làng số 153 trong hạt Phú-yên đã sụp, vì bị nước dưng lên cao; sự thông thương từ Cùng-sơn đến Pleiku rất bất tiện.

∴

Cây cầu tạm Yarobal ở cây thẻ 122 đường quản hạt số 153 địa phận Pleiku, cũng đã bị lụt, sự thông thương rất bất tiện.

TIN THÊM VỀ CÁI QUÁI TƯỢNG TRONG SỰ MÊ TÍN

Xả Thừ lại đem cả vợ lên nuôi con trên cây

Đồng cô leo lên cây định bắt, bị xả Thừ giơ dao dọa đâm chết — Các ông chánh, phó mật-thám Nam-định về bắt Thừ, hắn dọa giết con rồi tự sát

Namđịnh. — Việc xả Thừ ở làng Quả linh, huyện Ấn Vụ-bản, nuôi con trên cây, chúng tôi đã nói đến. Hôm 26 Mai, ông giám binh Désumeur đem lính về bắt Thừ xuống, y khất 5 hôm. Hết hạn, không những không xuống y lại làm thêm hai tầng nữa; sàn dưới nuôi con, tầng giữa thờ thần, trên cùng thờ Phật. Cả ngày khua trống mõ và hát nghêu ngao. Có khi leo cả ra cành cây nói nhảm. Hiện nay y đem cả vợ lên ở trên ấy, người vợ leo cây cũng tài lắm. Xét ra người vợ không những không khuyên dỗ chồng, lại a dua đưa các vật liệu cần dùng để dựng nhà sàn cho chắc chắn, Những đồ dùng như bát đĩa, dao, chày, cối đều đem dần cả lên cây. Lúa gặt về xếp cả ở dưới gốc cây, ban đêm dòng đèn xuống để coi trộm. Đứa bé vẫn được mạnh và bò chơi ở trên sàn.

Người ta nói Thừ không phải là người điên, cũng không phải là người mê tín, hình như y có điều gì bất bình với dân làng, toan mượn việc đồng-bóng để trả thù hoặc muốn giả làm ông thánh sống để «làm tiền» vì ở dưới gốc cây đã có đề ba chữ bằng quốc ngữ: «Quán bán thuốc» không rõ y mượn ai viết hay tự viết lấy.

Tuy nhiên, chưa bán bùa thuốc gì cả.

Đồng cô về cứu

Muốn xét xem y thực tình đồng bóng hay không, ông huyện Vụ-bản hôm 2 Juin có mật sai một «người đồng trí» chuyên môn tên là Phạm-đình-Phùng ngụ ở phố huyện Vụ-bản giả lên đồng về làng Quả-linh dụ Thừ xuống. Thằng đồ khăn chầu áo ngự, tay cầm kiếm Phùng múa mang hò hét chạy quanh mấy vòng ở dưới gốc cây rồi cười ha hả phán rằng:

— Cô mời ở trên ngàn về đây. Nghe nói tiểu bé gặp hạn, phải lên đàn cầu cúng nay cô về cứu giải cho tiểu của cô.

Nói xong vừa hét vừa leo lên cây. Thừ ở trên mắng:

— Đồng bóng quàng xiên! Lên đây ông đâm chết.

Phùng cứ leo, khi đến chân sàn, Thừ lấy đòn gánh đẩy xuống không được, liền lấy dao bầy chĩa vào cổ Phùng, Phùng can đảm cứ nhô lên. Sau cùng Thừ tiểu tiện, Phùng đành phải trở xuống.

Các nhà chuyên trách đến xem tình hình

Sáng hôm 2 Juin, MM. Fleutôt và Courtial, chánh phó mật-thám Nam-định, có về Quả-linh xem xét tình-hình, Nhơn dịp viên chánh tổng Ng-x-Khanh liền xin phép và sai bắt 4 cái thang cho tuần lên bắt Thừ, nhưng Thừ kêu van và dọa giết con cho nên sự bắt lại đình.

5 giờ chiều hôm ấy, M. Phạm-trọng-Thiều, tri-huyện Vụ-bản, lại về khuyên Thừ phải đem con xuống, nhưng y cứ khăng khăng không chịu xuống và chỉ dọa nếu các nhà chuyên-trách dùng sức bắt hắn, hắn sẽ đâm chết con và tự sát. Nhân thấy lúa má xếp đầy ở gốc cây, ông huyện sai đem cất một nơi, để hắn có sợ mất của sẽ xuống chăng

Ông huyện có bảo các lý-dịch nên tìm cách dịu dàng mà dụ hoặc bắt Thừ xuống, kẻo sưu thuế đến nơi, mỗi ngày phải năm sáu người tuần trông nom việc nầy, ngày linh cơ phải về dò xét, thật là phiền phức. Không những thế, một chuyện không có nghĩa lý gì, làm náo động một vùng, phiền phí vô ích, thêm bận rộn cho làng.

Tìm cách gì bắt Thừ?

Nhiều người bàn đừng cho vợ Thừ mang cơm cho chồng, chỉ cho thị lên cho con bú thôi. Đói ăn, anh chàng tất phải xuống. Cũng có người nói nên treo một giải thưởng 15p.20p. cho kẻ nào bắt được Thừ mà không động đến tính mạng Thừ và con Thừ. Tất cả có những tay đại bợm hám lợi rình rập đêm ngày mà bắt cho kỳ được vì Thừ không thể thức suốt đêm ấy đến đêm khác để đề phòng.

Nhiều chánh-trị-phạm và người thất-nghiệp đã có việc làm và được tư-cấp

Hai nữ chánh-trị-phạm được cấp mỗi người 15 đồng

Namđịnh.— Thấy tình-cảnh khốn quẫn của một số chánh-trị-phạm được tha về và những thợ bị đuổi, quan Công-sứ Allemand liền nghĩ cách cứu vớt họ, nên trước đây đã có mấy người chánh-trị-phạm được vào làm tại sở Địa-chánh và sở Lục-lộ. Hiện nay sở Lục-lộ còn dành 15 chỗ làm phu cho những người chưa có việc làm Hôm 3 Juin vừa qua, đã có giấy gọi những người nầy lên, nhưng chỉ có 3 người bằng lòng làm, còn những người kia kêu rằng chỉ đủ sức làm những công việc nhẹ nhàng thôi. Những người không muốn nhận việc đều được cấp mỗi người 10p Số tiền nầy, các nhà chuyên-trách sẽ trao tay cho vợ hoặc mẹ người xin việc đem về làm vốn buôn bán để sinh nhai.

Hai nữ chánh-trị-phạm có đơn xin cấp 30p làm vốn buôn, nhưng các nhà chuyên-trách chỉ có thể giúp cho mỗi người 15p00 thôi.

Nhưng số tiền nầy đều trích ở quỹ hội Cứu tế của hàng tỉnh

Sáu chánh-trị-phạm xin việc làm, xin miễn thuế và cho môn-bài đi buôn

Bắc-ninh.— Hôm vừa rồi, đã có 11 anh em chánh-trị-phạm ở Bắc-ninh và những làng gần tỉnh cùng nhau đến yết-kiến quan Công-sứ xin việc làm và miễn thuế.

Nay lại đến lượt sáu anh em chánh-trị-phạm nữa là Tạ-văn-Chông tức Lon, Nguyễn-v.-Quynh, Nguyễn-văn-Phác, Ng.-v.-Phác, Nguyễn-văn-Cậu và Ng.-văn-Lựu đều quán ở Thanh-lâm, tổng Yên-trụ, huyện Lang-tài, cùng nhau làm một cái đơn thỉnh-cầu quan Công-sứ đại khái mấy điều sau nầy:

1· Cho mỗi người một suất thẻ năm 1937.

2· Cứu giúp chánh-trị-phạm thất-nghiệp.

3· Cho những chánh-trị-phạm đi buôn lấy môn-bài không phải mất tiền.

Lá đơn nầy, vì mấy anh em bị đau hoặc không có tiền ăn đường nên cử anh Nguyễn-văn-Lựu đem lên tòa Sứ giúp, cũng lại tiện dịp anh Lựu mới được lên làm việc cũ ở sở Lục-lộ.

Hồi năm ngoái, khi được về, anh Lựu vì quá nghèo túng nên vào xin việc quan Công-sứ thì được làm việc quét dọn ở sở Lục-lộ lương tháng 6p Sau, vì bịnh trong mình xin ra khỏi, anh Lựu về ở nhà quê từ ngày 12 Mars 1937. Nay vì khó sanh nhai nên lại lên đi làm như cũ.

Còn những điều yêu-cầu của sáu anh em trên thì:

1· Thẻ không thể cho được.

2· Vấn đề kiếm việc cho những người thất-nghiệp thì lúc nào quan Công-sứ cũng lưu tâm.

3· Môn-bài cho người nào đi buôn, quan Công-sứ cũng chỉ sẽ châm chước giảm cho ít nhiều được thôi.

Lại có tin quan Công-sứ đã cho đặt hai bàn giấy tìm việc cho những người thất-nghiệp, bất cứ hạng nào.

Hai bàn giấy nầy đặt ở nhà phát thuốc ở gần tòa Sứ cho thành-phố Bắc-ninh, và ở gần sở Cầm Đáp-cầu cho Thị-cầu — Đáp cầu. Ai thất nghiệp ở trong toàn tỉnh Bắc đều có thể đến biên tên để nhờ tìm việc, nhưng phải đem giấy hạnh-kiểm hoặc livret về nghề mình làm

Ngoài ra, quan Công-sứ lại nhờ tất cả các nhà điền chủ, đại thương gia v.v... có cần người làm nên cho ngài biết để ngài xếp cho anh em thất-nghiệp chỗ làm tùy theo sức từng người.

SAU CUỘC XỔ SỐ TOMBOLA CÔ BÀI LAO

Đã biết được 2 vị trúng 2 chiếc ô-tô, và trong số 50 chiếc xe đạp cho trúng đã có 48 người đến lãnh ra rồi

Từ hôm, sau cuộc xổ số Tombola cô bài lao đến nay, thì mới biết được có 2 vị trúng 2 chiếc ô-tô và 43 vị trúng xe đạp thôi.

Người hữu phước trúng số độc-đắc cô bài lao là một bà góa phu ở hạt Gòcông, mà hiện nay người ta chưa biết rõ tên tộc là chi. Bà ấy có viết thơ cho hội A.M.A.S. nói rõ rằng chính bà trúng số, và muốn kiếm người để bán lại chiếc ô-tô Peugeot 402 mà bà đã trúng.

Số thứ nhì trúng một chiếc Citroën thì về một người Thổ ở Nam-vang. Người nầy cũng muốn bán lại chiếc xe mình đã trúng.

Số thứ ba được một chiếc ô tô Renault Celtaquatre, thì hiện nay chưa biết về ai trúng.

Những số trúng xe đạp, thì đã có nhiều người lãnh rồi Trong số 50 chiếc xe đạp cho trúng đã có đến 48 vị đến lãnh ra, hiện nay hội A.M.A.S chỉ còn giữ có 7 chiếc xe đạp nữa mà thôi.

Hội-đồng thượng-thơ khen ngợi ông JUSTIN GODART

Paris 8 Juin.— Tại Hội-đồng thượng-thơ, ông Marius Moutet đã chỉ rõ những kết quả công cán của ông Justin Godart ở Ấn-độ pháp và ở Đông-pháp.

Hội-đồng thượng thơ hưởng ứng với ông Marius Moutet để tỏ lời khen ngợi ông J. Godart

THỬ LIẾC MẮT QUA XỨ MẶT TRỜI MỌC

ÔNG HOÀNG CẬN-VỆ LÀ NGƯỜI THẾ NÀO?

Theo tin điển ngày 5 Juin, nguyên Thủ-Tướng Hayashi đã giao quyền hành lại cho ông Hoàng (Cận-vệ) Konoyé, lập Nội-các; nên chúng tôi muốn thuật sơ lại cái tiểu-sử của viên quan Tân Thủ-Tướng Nhựt cho bạn đọc biết chơi, — ông Hoàng Fuminoro Konoyé là người thế nào?.

Ông Hoàng Fuminaro (Văn-Ma Cận-vệ) làm đầu các nhà qui tộc, chính là một viên Lãnh-tụ rất đúng đắng trong đám các viên Lãnh-tụ chánh-trị hiện thời, dầu rằng ngài hãy còn trẻ tuổi và ít có kinh nghiệm về việc triều chánh nước Nhựt.

Ông Hoàng Kimmochi Saionji thương yêu ngài lắm và bởi tuổi tác của 2 ngài cách nhau rất xa, nên đối với các vấn-đề quốc-gia, thái-độ của 2 ngài đều khác nhau hẳn.

Ông Hoàng Saionji, 87 tuổi, là người thờ chủ nghĩa bảo thủ, còn ông Hoàng Cận-Vệ mới 45 tuổi thì cứ chăm lo việc tương-lai, chớ không màng gì đến việc quá khứ nữa.

Ông Hoàng Saionji, là tiêu biểu nước Nhựt ngày hôm qua, còn ông Hoàng Cận-Vệ là tiêu biểu nước Nhựt ngày mai vậy.

Tuy là bất đồng ý-kiến, nhưng 2 ông Hoàng vẫn hiểu nhau, và ông Saionji vẫn coi ông Cận-vệ cũng như con đẻ.

Từ khi Nhựt chiếm xứ Mãn-Châu, ông Hoàng Saionji, vì cẩn thận quá mà gần thành ra nhát. Làm việc gì ngài cũng nghi ngại sợ e có sự thay đổi về việc chánh-trị và xã-hội rồi nó làm hư hại cả cơ sở của nước nhà đi chăng?.

Ngài vẫn hiểu nghĩa tự do theo cổ tục, và sự hòa bình theo đời trước nên ngài nghĩ thà là giữ gìn lề xưa thói cũ còn hơn, là thay cũ đổi mới; theo mới chưa chắc có lợi ích gì, mà bỏ cũ e rồi kiếm lại chẳng được

Sau khi Thủy-sư Đề-đốc Okada bị ám sát, ngày 26 Février 1936, ông Hoàng Saionji có khuyên Hoàng-đế Nhựt hãy giao vận mạng nước nhà cho ông Hoàng Cận-vệ nhưng lúc ấy ông Cận-vệ lại từ chối nần. Ngài viện lẽ rằng ngài có nhiều bạn thân quá, e sợ làm chính lòng họ đi chăng? Ấy là một cái cớ thối thoát mà hồi năm 1918, ông Hoàng Saionji đã có dùng để từ chối việc lập tòa Nội-các lúc Nhựt-hoàng cậy mượn ngài đó.

Từ năm 1932, ông Hoàng Cận-vệ nghĩ phải quyết định như vầy: hoặc lập một tòa Nội-các toàn là Nghị-viên, hoặc là giao hết quyền hành cho đám quân nhơn cai-trị.

Vì lẽ ấy sau khi Thủ-tướng Inoukai bị các quan võ thanh-niên ám-sát, ngài phản-đối gắt việc lập tòa Nội-các do Thủy-sư Đề-đốc Mako to Saito làm chủ tịch.

Theo ý ông Hoàng Cận-vệ thì không còn có phương thế gì hay hơn để buộc các đảng chánh trị trừ tuyệt việc hối lộ và lo cải cách việc quốc gia hơn là để cho họ nắm chánh quyền. Có cho họ làm như vậy mới biết rõ tình thế khó khăn là dường nào, rồi sau họ mới làm việc đúng đắn được.

Đồng thời ông Hoàng Cận-vệ cũng khỏi áy ngại gì về sự bọn quân nhơn sẽ chiếm chánh quyền, bởi vì ngài không tin những người ấy sẽ làm cho nước nhà phải điên đảo.

Sau khi Thủ-tướng Inoukai bị ám sát, ngày 15 Mai 1932, người ta có thể chọn 2 con đường: hoặc để đảng Seiyukai (Bảo thủ) lập tòa Nội-các, do Đốc-tơ Suzuki, làm Thủ-tướng; hoặc giao chánh-quyền cho một Nội-các quân nhơn do Nam tước Hiranuma làm chủ tịch, có đảng Bảo thủ ủng hộ.

Đảng Minseito (Tự do) không ưng thuận kế thứ nhứt, còn đám quan lại thì không bằng lòng kế thứ nhì. Ông Hoàng Cận-vệ liền giúp cho Đốc-tơ Suzuki, nhưng ngài cũng phản đối việc ông Hiranuma lập tòa Nội-các

Rốt cuộc té ra, ông Hoàng Saionji lại bày ra cái kế thứ ba là ngài khuyên Hoàng đế cứ giao cho Tử tước Saito là hay hơn hết.

Lúc bấy giờ ông Hoàng Saionji có nói rằng Tử-tước Saito vẫn có đủ tài mà cầm giềng mối nước trong thời kỳ khủng hoảng chớ hồi ngài làm Toàn-quyền xứ Cao-ly thật ngài chẳng có thi thố một việc gì quan hệ cả. Nhờ tánh khiêm nhượng cẩn thận và hay lo xa nên ngài chỉ gìn giữ cho trong nước được hòa hảo bình yên mà thôi.

Mà thật ông nói đúng đấy, ông Saito đúng cái vai tuồng của mình rất đúng. Trong 2 năm ngài làm Thủ tướng, có việc rắc rối xảy ra như cường chiếm xứ Mãn-châu, việc chinh chiến ở Jehol và việc Nhựt nhảy ra khỏi hội Quốc-liên. Ông Saito vẫn bình tĩnh như thường. Tuy vậy dưới những cái kết quả ra, tới ấy nó có ẩn nhiều việc rất nguy hiểm cho Tòa các Nhựt. Phong trào xã hội tuy là dẹp được, nhưng cũng chỉ tạm yên đó mà thôi. Chánh phủ Saito không có lực lượng kiến thiết, bởi vậy không quyết định được việc gì chắc chắn cả. Vì vậy mới có xảy ra cuộc phiến loạn ngày 26 Février đó. Sau khi ông Hoàng Cận-Vệ từ chối việc kế vị cho ông Saito, thì ông Hoàng Saionji khuyên Hoàng đế Nhựt nên giao cho ông Koki Hirota, nguyên Tổng trưởng bộ ngoại giao của 2 tòa nội các Saito và Okada đứng ra lập tòa nội các mới,

(Coi tiếp qua bên trương sau).

Ông cả không có đi thua đâu

Barja.— Nguyên ngày 11 Mai hồi 8 giờ buổi sớm mai: Cô ông đại hương cả ở làng Núi-nứa đi đóng thuế với hương quản tại kho bạc Barja. Đóng bạc vô kho rồi còn chờ lấy biên lai, hơn một giờ thì ông cả mắc tiểu, đi ra ngoài ranh rào đứng tiểu. Ông kho bạc ở trong chạy ra lấy một đoạn cây đánh trên lưng ông cả hai ba cái, cây lại gãy ông cả giựt mình ngó lại thì thấy ông kho bạc, ông cả nói: sao tôi đi tiểu mà ông đánh tôi như ông muốn cấm chỗ nầy không cho làng xả đái, thì ông viết bản cấm trước cho người ta hay, ai không tuân thì ông đánh cũng phải, còn ông không có bản cấm sao ông đánh tôi, hơn nữa nếu tôi có lỗ điều chi, thì ông giải ra tòa phạt vạ tôi chớ ông không phép nào cầm cây đánh tôi.

Tôi làm ở lên quan chủ tỉnh thưa ông cho ông coi. Ông cả lấy nửa đoạn cây đánh gãy đi lên quan tham biện thưa (còn nửa khúc cây gãy để tại chỗ tiểu đó lúc vô thưa với quan lớn, thì có ông Khá là Hội-Đồng quản-hạt ở đó, ông hỏi ông cả các việc, ông cả nói hết đầu đuôi cho ông Hội-đồng nghe rồi, hỏi tại kho bạc có cất nhà tiêu không, thì ông cả nói thuở nay không có cất nhà tiêu. Hồi đó tới bây giờ biết là mấy chục ông kho bạc đổi lợi dây cùng không có nói, hễ hương chức làng xã tới đóng thuế mắc tiểu thì cũng ra chỗ đó mà tiểu chớ có đi đâu đặng ở mà chờ chực đến hai ba giờ đặng lấy biên lai.

Tôi làm xã tới bây giờ làm đại hương cả là 19 năm, tôi đến kho bạc đóng thuế biết mấy trăm lần mà tôi không biết phép. Có ông kho bạc nầy ông ỷ người Langsa nên ông ăn hiếp người Annam như cỏ rác. Còn Hương-chức ngồi ngoài thềm hút thuốc nói chuyện nhỏ cũng không cho mà ông cũng la «Cu-son» ầm sòm. Xin ông hỏi hết thảy hương chức các làng coi có hay không, thì ông biết. Ông hội-đồng lấy cái đơn của ông Cả đứng dậy nói với quan Tham-Biện một hồi, rồi quan tham biện kêu giây thép nói, hỏi kho bạc sao đánh ông Cả có tờ thưa với ngài đây. Ông kho bạc trả lời nói tôi không có đánh mà ông ấy đứng trên thềm đái tôi xô thôi.

Quan tham-biện hỏi quan kho bạc nói ông đại hương-cả đứng trên thềm đái nên xô chớ không có đánh.

Ông cả thưa, xin quan lớn coi sau lưng tôi đây, ông lấy

(Coi tiếp qua bên trương sau).

NHÀ IN NGUYEN-VAN-CUA
57, Rue Lucien Mossard
Saigon
Có in tờ Cử cùu làng hình nhiều màu rất khéo. Giá rè

Trong vùng đất Việt

NAMKY

Vì chưởi một bà lảo phải bị đánh đau

Saigon. — Hôm rồi tên xa phu Đinh-Phồ, 39 tuổi, kéo một bà 'ảo Pháp 80 tuổi về con đường Legrand de la Liraye.

Tới nơi Đinh - Phồ đề bà xuống thì bà móc tiền ra trả ít sao đó mà Đinh-Phồ chưởi bà nhiều tiếng rất nặng.

Gần nhà bà lảo nầy có tên đội sân-đá ở 11 R. I. C. tên S.. tây lai, nghe Đinh-Phồ chưởi bà lảo nầy tục tằng quá bèn can thiệp vào bảo Đinh-Phồ hãy nín đi.

Đinh-Phồ dả chẳng chịu nín thì chớ, còn ống tiếng cự lại đội S... Lời qua tiếng lại một hồi, đội S.. nhảy lại tát tai Đinh-Phồ.

Tên xa phu không chịu thua, cung tay cự lại với tên đội, ngay khi ấy có tên cặp rằng xe kéo Hồ-Lư 32 tuổi, đi ngang qua đó thấy vậy bèn nhãy vào binh Đinh-Phồ.

Rốt cuộc Đinh-Phồ và Hồ-Lư đều bị đội S... đánh mang thương tích phải chạy u lại bót quận ba mà thưa.

Ông cò bót quận ba đả đòi hỏi đội S... lại lấy khai, nhưng qua ngày sau Đinh-Phồ và Hồ-Lư biết mình lỗi dả đến tìm ông cò quận ba mà xin bải nại rồi.

ĐẾN 30 JUIN LÀ HẾT HẠN

Về những đơn xin vay dài hạn dưới số 5.000 đồng

Quan Toàn-quyền Đông-pháp mới ký một nghị định hôm ngày 4 Mai 1937, về những đơn xin vay dài hạn số bạc dưới 5 ngàn đồng phải gởi đến cho Directeur des Finances ở Hanoi hay Directeur du Service des prêts fonciers à Long terme trước 30 Juin 1937, là kỳ hạn chót. Quá ngày nầy, không một lá đơn nào được nhận nữa. Cũng nhắc cho nhớ rằng những đơn xin vay phải làm theo kiểu in và do Direction des finances ở Hano, hay Service des prêts fonciers - Long termes 18 đường Lagrandière Saigon phát cho.

Đứa tớ bất trung

Giađịnh. — Ngày hôm kia và hôm qua ông cò Bàchiểu có mở cuộc điều tra rất tường tận về vụ trộm khá lớn xảy ra nơi căn phố số 56 cách bót chừng vài trăm thước.

Nói là vụ trộm chớ thật ra kẻ gian tham là đứa tớ ở nhà ấy nó đợi chủ nhà đi vắng lén lấy chìa khóa mở tủ một cách rất tự do rồi túm tiền bạc, vòng vàng, quần áo ra đi êm rơ buổi ban ngày.

Vợ chồng thầy Trần-quan Thông giúp việc cho hảng nước đá và rượu bọt, có mướn một đứa tớ gái đề nấu ăn có 3 tháng nay tên là Lê-thị Giỏi tức là Năm, tức là Qui 23 tuổi.

Thị Năm đến ở đó do một người nọ giới thiệu và có đem theo một đứa con lối 4 tuổi, còn chồng thị thì thất nghiệp tên là Lê-văn-Khánh 26 tuổi ở chỗ khác. Tuy nhiên anh anh nầy hằng ngày tới lui nhà vợ chồng thầy Thông luôn.

Cứ theo lời vợ của thầy thông nói chuyện lại với chúng tôi thì từ ngày thị nầy đến giúp việc cô không thấy thị tỏ dấu chi gian tham hết có khi cô bỏ bậy tiền bạc đâu đó mà cũng không mất nữa,

Sáng thứ hai 7 Juin rồi, thầy Quang đi làm, cô ở nhà đợi thị Năm đi chợ về đề kiểm điểm đồ mua và dặn nấu món ăn, cô mới đi Thị-nghè thăm mẹ ruột cô. Lúc cô đi cô lại vô ý không đem xâu chìa khóa tủ theo và khi sắp sửa bước ra thì cô thấy tên Khánh tới như thường.

Con đường từ đó qua Thị-nghè không có xe cộ, nên cô mới thả bộ lần hồi và cho đến 10 giờ rưởi cô trở về thì thấy cửa trước đóng chặt.

Cô kêu thị Năm luôn mấy tiếng, không thấy trả lời, cô tưởng nó đi đâu nên đứng đợi ngoài hàng ba. Một chập cô có đến chỗ bán săng gần đó là chỗ quen biết hỏi thăm ở đây trả lời rằng không thấy.

Cô trở về đợi nửa trong trí không bao giờ nghi rằng thị Năm lại đi lấy trộm đồ của cô.

Đợi có gần một tiếng đồng hồ, anh của cô đi về thấy vậy mới hỏi thăm cô thuật lại tự sự, thầy nầy dòm lỗ cửa ngó vào trong nhà, có ý ngờ vực nên ra đàng sau nhà mà leo vô rồi mở cửa trước cho cô vào.

Vào trong rồi cô dòm dở đạc ở ngoài không thấy mất chi hết và cho đèn mấy cái cửa tủ cũng khoá lại hẳn hòi.

Nhưng đèn chừng mở ra, ô hô mấy lượng vàng gần 500 đồng bạc và quần áo mới đề trong ấy nó đả theo vợ chồng thị Năm mất hết.

Cô mới tới bót Bà - chiểu thưa, nhưng vào giờ đó đả quá 12 giờ ông cò ngủ, nên cô mới ra bót quận ba mà đầu cáo.

Ông cò bót quận ba giao vụ nầy lại cho ông cò Bàchiểu làm ăng-kết.

Ngoài ra những lời khai của tài gia nói trên đây, ông cò còn đòi một đứa ở kế bên nhà thầy Thông vì nó có thấy lúc vợ chồng tên Khách đi ra. Nó khai rằng thấy tên Khách đi trước ôm một gói đồ, kế đó là thị Năm cũng ôm một gói. Thấy thị Năm khoá cửa lại nó mới hỏi thì thị trả lời rằng cô chủ ngủ khóa cửa lại cho khỏi ánh sáng v.v... rồi đi.

Tên Khách ấy gốc ở Mỹtho có thị Năm thì ở Travinh. Tài gia nghi rằng Khách xuối vợ nên mới xảy ra vụ trộm nầy được.

Đ. T

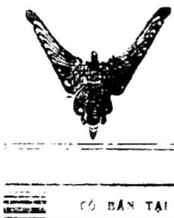

Quyết chết theo con

Sadec. — Sớm mai hôm rồi, tại nhà thương Cao-lảnh (Sadec) có chở lên nhà thương Chợrẫy một người đàn-bà tự sát một cách rất ghê gớm.

Người nầy tên là Bùi-thị-Ngọt, 36 tuổi, vợ của tên Võ-văn-Thôn, 37 tuổi, một nông gia ở làng An-Tịch (Sadec). Cứ theo lời người nhà của thị ta thuật lại với chúng tôi thì thị Ngọt ở với chồng đả ngoài 6 năm trời, và sanh được 2 lần, nhưng con không nuôi được. Qua lần thứ ba, thị Ngọt đẻ được 1 đứa con trai ngộ - nghinh, nhưng được chừng 1 tháng rồi nó cũng chết luôn.

Buồn rầu quá, khuya ngày 7 Juin thị Ngọt lén người nhà, lấy 1 con dao cạo sáng giới rồi đưa ngay vào cổ, mạnh tay cắt đứt cuống họng.

Khi người ta hay được lật đật chở thị vào nhà thương Caolảnh. Nhưng vì bịnh của thị Ngọt rất nặng nên người ta phải chở tuốt thị lên nhà thương Chợrẫy.

Quan thầy đả mổ chỗ vít thương nơi cổ thị Ngọt và may liền lại rồi. Song thị ta cũng chưa ăn uống gì được hết Quan thầy phải mổ một vít nửa nơi bụng thị Ngọt đề bơm sửa và các chất bổ vào dạ dầy.

Bịnh tình của thị Ngọt xem mòi nguy ngập lắm. Quan thầy sợ khó thể cứu sống được.

KÉP HÁT VÀ DIỄN TUỒNG

Cần có hơi nhiều và giọng hát lớn khi trầm khi bổng.

Nghệ thuật nầy thường phải một nhọc nên sẽ có sự thiệt hại cho mình.

Một anh kép hát thanh tao, sau khi đàn bạn lấy làm ngạc nhiên thấy nghẹt mũi, đau cuống họng vì tại là gan của va đau vậy.

Nhưng nhờ uống thuốc ERVIL và anh kép ấy được dư hơi, tiếng trầm bổng như trước vì lá gan anh được lành mạnh.

(Thuốc ERVIL (thuốc và nước) có bán tại Saigon nơi nhà thuốc trung-ương, số 195-201 đường Catinat và tại các nhà thuốc khác

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

CỦA ÔNG

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL

Giá mỗi cuốn 2$50

SPORT

Thuốc vấn tại đây có mùi thơm của thuốc bên Tây

Ngon hơn thuốc của các ngài thường hút

5 *xu một gói 20 điếu*

Thiên hạ đồn

Muốn dùng hột Xoàn mới thật tốt nên đến tiệm: Ba-Quan là chỗ mài hột Xoàn mới khéo nhứt.

Mua hột Xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như Xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan (58) Rue Vannier, Saigon, Chợ-củ, N· Téléphone 21.476.

Jeudi 10 —6-37.—TIỂU-THUYẾT số 618

江湖劍俠
Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI HAI

Phục khí bẳng thất kinh cả Miêu-đáng
Bắt ếch cũng làm hỏng việc chơn-truyền.

(Tiếp theo)

Phương-thiệu-Đức lại nghĩ rằng: « Đây chắc là hồi hôm người ấy ở ngủ tại trong đám rừng nầy, vả sợ những loài sàn - yêu giả - mị đến phá khuấy va nên va phải phun mây mù ra đề mà tàng ẩn thân thể của mình, cho khỏi loài yêu mị. Nhưng mà, người nầy đả chế phục được 2 con thần-ưng như vậy, lại là người đi trên núi, ngủ trong rừng; vả lại trong loài phi - cầm mà có nhản lực lợi hại hơn hết thì chỉ có chim ưng thì cũng như trong loài tẩu-tú có chi hơn loài chó: vì những loài qui-mị, con mắt người ta tuy không thấy rỏ, chớ chim ưng và chó đều thấy rỏ hết, mà người ấy đả có cặp thần-ưng rồi sao lại còn phun những mây mù ra làm chi vậy kìa! »

Phương-thiệu-Đức trong lòng thì suy nghĩ như vậy, còn chơn thì cứ bước tới mãi, cứ nhắm chừng chỗ đám rừng ấy phăng phăng đi vào; xem đi nhắm lại chỗ ấy thiệt chẳng phải xa, có xa gì cũng bất quá chừng một dặm đường: ngặt có một đều là cứ nhắm chỗ đó mà đi mãi, ước một hồi lâu, mà xem thấy chỗ ấy vẫn ở trước mặt mây mù nơi đám rừng ấy cũng không thấy bớt chút nào, mà cái nhiệt-khí mặt trời đả lần lần nóng tới.

Vả lại mặt trời trong lúc mới mọc, thì thấy nó lên mau lắm, sánh với lúc đương ở giữa trời thì thấy nó đi mau hơn nhiều.

Lúc Phương thiệu - Đức nghe tiếng kêu đó thì mặt trời vừa mới lố mọc, mà bây giờ đả lên khỏi đất cao hơn mấy thước. cái bóng đỏ mặt trời đả lần lần trở ra vàng rồi. Phương - thiệu - Đức trong lòng vùng nhớ trực liền dừng bước lại mà nghĩ rằng: « Việc nầy cũng là quái thiệt, chơn cẳng của ta tuy chẳng gọi là đi mau cho lắm, nhưng nếu ta không dừng bước, cứ một mạch mà đi hoài, thì trong một ngày ta đi ngàn dặm cũng chẳng khó gì. Còn chỗ nầy mà ngó vô trong góc núi ấy, có xa cho lắm cũng không tới hai dặm đường; việc gì mà ta đi đả một hồi lâu, sao coi cũng như hồi nảy; vậy thì nảy giờ ta đi đường nào, mà đâu chưa thấy tới đâu? »

Vừa suy nghĩ, vừa quay đầu ngó lại chỗ cũ, và nhìn lại cái hình-thế trên núi thì cả thấy phương phất cũng giống nhau, coi lại cũng không biết hồi nãy mình ở tại chỗ nào mà đi lại đây, mà cũng không biết đả đi được là bao xa.

Bèn ngó cùng hết 4 phía, tính toán cả buổi mà cũng không biết mình đi đả được bao xa, giá có một chút mà làm cho một bực thần-thông tuyệt đại như Phương thiệu-Đức vậy mà cũng phải mập mờ. Cậu ta bèn ngồi phịch xuống đất mà định thần trí lại một hồi, rồi lại đứng dậy trông vào trong đám rừng ấy; thì ra những mây mù đả tan đâu mất hết, dòm thấy tỏ rỏ trong trẻo, chớ không phải như cái cảnh-tượng đả thấy trước khi chưa ngồi.

Rừng cây thưa rều, bên nầy ngó thấu rỏ qua tới bên kia, vậy mà không những là không thấy có cao-nhơn ẩn-sĩ nào ở trong đó, luôn cho tới hai con chim ưng lo tưởng mình thấy nó bay vào đó rỏ ràng mà bây giờ cũng không biết nó đả bay đi đâu mất rồi.

Phương-thiệu-Đức không dè cảnh - vật ở trước mắt mình mà lại biến uyển đi một cách rất mau như vậy. Bèn xông đại vào giữa đám rừng đứng ngó hết 4 phía một hồi thiệt rỏ ràng là ngoài đám cỏ cây ấy ra, thì chẳng có chi khác nữa. Nhìn kỹ lại hình-thế chỗ đám rừng ấy, với hồi mình ở đàng xa mà ngó lại thì rỏ ràng một mảy cũng không sai.

(Còn nữa)

PHONG-DAO và LỊCH-SỬ

Tiếp theo « Phụ-trương văn-chương » tuần rồi

Nam-sử có chép rằng: xưa Lạc-long-quân phối hiệp với bà Âu-Cơ, sanh đặng trăm người con trai, một hôm kia, Lạc-long-Quân bảo bà Âu-Cơ rằng: « Ta là loài rồng, nàng là loài tiên, thủy hỏa tương khắc, không thể ở chung với nhau mãi được » bèn chia ra 50 con theo mẹ về phần núi, 50 con theo cha về phần biển; nếu có sự thật như thế, thì khi tương biệt chẳng là ngậm ngùi thương nhớ lắm ru!

« Chàng về thiếp một theo mây.
« Con thơ để lại chốn nầy ai nuôi?

Đó, hoặc giả bà Âu-Cơ khi tương biệt có lời than thở như vậy chăng?

Đời vua Hùng-Vương thứ mười hai, có người con gái là bà Tiên-Dung, khi giong thuyền qua chơi nơi bãi chử-gia, tình cờ gặp Chử-đồng-Tử núp ở trong bụi lau, bèn kết duyên làm vợ chồng.

« Sông sâu nước chảy như vậy,
« Ai xui em đến chốn nầy gặp anh?
« Đào tơ sen ngó xanh xanh,
« Ngọc lành phải giá, gái lành phải duyên.
« Cho hay tiền lại gặp tiền,
« Phụng-hoàng há dễ đứng chen bầy gà.

Đó là tả cái duyên kỳ ngộ, đẹp duyên phải lứa mà phải lấy nhau, chớ không nên viện câu ấy mà cho là tự do kết hôn được. song vợ chồng bà Tiên-Dung vẫn sợ vua Hùng-Vương bắt tội, phải làm nhà ở trên bãi sông ấy, thế mà Hùng-Vương chưa nguôi giận, đem quân đến bắt, chẳng ngờ khi ban đêm nổi cơn mưa to gió lớn, vợ chồng Tiên-Dung và nhà cửa, bỗng bay lên mây biến mất, nên người ta gọi cái bãi ấy là Tự-nhiên-châu, mà cái chầm ấy là nhứt dạ-trạch, tức là « bãi sậy » thuộc phủ Hoài, tỉnh Hưng-yên bây giờ.

Trong Dã-sử lại có chép rằng: khi xưa có hai anh em nhà họ Cao, người anh đã có vợ, người em nhân có sự bất bình chi đó, bỏ nhà ra đi vào rừng, chết hóa ra cây cau; người anh đi kiếm em đến đó, có lòng thương em, cũng chết hóa thành cây trầu; vợ thương chồng tìm đến chỗ đó, cũng chết hóa làm hòn đá, sau vua Hùng-Vương đi tuần thú đến đó, hái trái cau lá trầu nhai ra nước, nhổ vào hòn đá thì thấy đỏ, tức là đá vôi, từ đó về sau, nước ta mới có cau trầu, cưới vợ phải dùng cau trầu làm lễ, nước ta lại có cái thói têm trầu trầm mà tế Tơ-hồng, rồi để khay trầu ấy cho cô dâu và chàng rể ăn.

« Đêm khuya thiếp mới hỏi chàng,
« Cau khô ăn với trầu vàng được không?

Câu nầy, y giả lời vợ chồng mới, hỏi thử nhau chăng?

Chuyện Đổng-thiên-Vương đánh giặc Ân, trong sử có chép rằng: khi thiên vương đánh tan giặc rồi, liền phi mã lên núi Vệ-linh mà biến đi mất.

« Tạnh trời mây cuốn về non,
« Hẹn cùng cây cỏ chớ còn trông mưa.

Thế là khi đánh tan giặc rồi, là tan trận mây mưa, cây cỏ đã phát sanh rồi, thì ngài công thành thân thối, khói mây ta lại đi về khói mây; những bậc thiếu niên anh-hùng ấy, chẳng màng chi đến những đều công danh phú quí.

Chuyện nàng Mị-châu thì ai mà chẳng biết, nhưng cái oan nàng thì bởi vì đâu? chẳng qua cũng là vì hai chữ nhân-duyên đó, nên có câu:

« Minh mông góc biển bên trời,
« Những người thiên-hạ, nào người tri âm?
« Buồn riêng thôi lại tủi thầm,
« Một duyên hai nợ, ba lầm lấy nhau.

Nguyễn Trọng-thủy là con Triệu-Đà, xin làm rể Thục-an Dương-Vương, lấy nàng Mị-Châu làm vợ, nhân thế Trọng-thủy nói gạt nàng Mị-Châu, cho xem cái thần-nỏ, rồi lén hủy bỏ cái máy thần-nỏ đi, khi đó, Trọng-thủy giả kế về thăm nhà, xui cha (Triệu-Đà) đem binh sang đánh Thục, An-dương-vương hua chạy ra đến bờ biển, thế mà Mị-Châu còn tin lời chồng hẹn, cứ rắc lông ngỗng ra để dẫn đường cho quân giặc đuổi theo, An-dương-Vương ngờ con cũng là đảng giặc, rút gươm ra chém, Mị-Châu than rằng: « Một niềm trung tín, bị phải người lừa, kiếp sau xin hóa làm ngọc châu, để rửa cái thù sĩ ấy đi ». Thế thì nàng Mị-Châu oan thật, đã bị lừa vì chồng, mà lại bị ngờ vì cha, nhưng nàng chẳng qua cũng vì duyên nợ mà phải mắc tiếng oan đó.

Song-bình trích-lục.

(Còn nữa)

HỒN THƠ

THƠ CỦA BẠCH-VÂN
Phạm-văn-Biều
(KIẾN-AN) KHÓC TRƯƠNG-CAM THỊ NHÂN-VẬT TRONG TRUYỆN « CHU-LONG-KIẾM »

Nghĩa-hiệp xưa nay dễ mấy người?
Kiếp trần chìm nổi lắm ai ơi!
Giang-hồ pha lẫn mùi luân lạc,
Cân-quắc đeo thêm nợ sắc tài

∴

Tài-sắc trêu chi khách đoạn trường!
Càng lâu càng lắm nỗi bi thương
Đoái trông nào biết trời cao thấp.
Chỉ thấy mây xanh lẫn lộn vàng.

∴

Buội vàng chẳng chuyển tấm lòng son.
Ngày tháng tiêu-dao với nước-non
Bảy nổi lầm than vì kẻm, sách
Ba chìm lận-đận với em, con

∴

Vì con nên mẹ phải long đong
Tên đạn xông pha tới mạng vong.
Xót giống thương nòi nên chẳng quản,
Dầm sương chải gió biết bao đông

∴

Đông tới xuân qua vẫn lỡ-làng.
Nợ đời chưa dứt với tang-thương
Năm canh phảng phất hồn theo mộng,
Chua xót chàng ai, khách suối vàng!

∴

Chua xót chàng ai, khách suối vàng!
Cánh bèo trôi nổi, nước mênh-mang
Với trông Hồ, Rỷ, mây sương khuất,
Một bước bơ vơ, lệ mấy hàng.

Trích trong
V.H.K.A.
V.T.

∴

HỌA NGUYÊN VẬN
Đêm hè không ngủ của cô Mỹ-lệ nữ thi-sỹ Vân-Đàn Camau

Ròng rã thâu canh quốc gọi hè
Ngổn ngang tâm sự cảm mình ve
Một vùng cỏ héo, chiều tơi-tả
Vài tiếng dơi kêu, giọng xẵng-lè
Không-khí nóng-rang, cơn gió bặt
Giang-sơn bâng lặng, bóng trăng loé
Muốn nằm, nhưng vẫn chưa nằm được
Vì tiếng võng ai, mãi kẻo-ke.

Hồng-Hồng!
LÊ-ÁN-ĐỖ

Nét mực Tao-Đàn

NGUYỆN VỌNG NGƯỜI TU

Tam giáo ghe ngày sẽ hiệp tông,
Miễng là đắc đạo kể chi công
Gay chèo bát-nhả cho xuôi mái.
Mở cửa từ-bi mới phỉ lòng.
Rảy nước cam lồ tràng thế giới.
Cứu người đọa lạc tận rừng không.
Rạng mây quản từ cùng trời đất,
Nghĩa vụ một đời đã trả xong.

∴

LỜI NGƯỜI TU

Đeo theo chơn phật gắn công tu
Cầu mảnh thân sao khỏi ngục tù
Giới-luật giữ-gìn cho trọn vẹn,
Tinh-thần tịnh dưỡng được êm ru.
Pháp thuyền huyền bí yên tâm tưởng
Đường đạo thiên liêng nhẹ gót du.
Đến cõi niết-bàn nhờ diễm phúc,
Luân hồi thoát kiếp khỏe ngàn thu.

Trần-quang-Chiều

∴

KÝ-GỞI NỮ-SĨ HỒNG ANH RẠCH-GIÁ

Cách mặt ba xuân chất chứa tình
Thơ nhàn bặt-bặt mỏi trông tin,
Một là bận việc phấn nhi-nữ
Hai nữa còn e dậm lộ-trình
Chẳng lẽ cắt tơ cho lở mối,
Quên lời chạm đá nợ ba sinh.
Dưới trăng mấy bận lời căn dặn
Sao nỡ làm lơ để dạ đành.

Hồ-tử-Nam

∴

CÁ HÓA RỒNG

Bạn-tác lâu nay ở dưới rong
Ngày nay cửa võ mới thành Rồng,
Vung đuôi nhảy khỏi ba từng sóng
Hớp nước làm mưa một trận giông
Sức biết cứu dân cơn nắng hạn
Tài hay đỡ chúa buổi qua sông
Tứ-linh lân-phụng kia còn nhượng.
Muôn món ngư hà mỏi mắt trông

H. T. N

NHỚ XEM TIỂU THUYẾT
Dưới Bóng Phật Đài
(Nơi trương tư)

Thi của văn-đàn

CÙ-LAO MÂY

THA HƯƠNG NGỘ TRI-KỶ
Ca-trù

Tác khách bách niên thiên lý địa,
Liên quân chỉ xích bất vi thiên,
Trải bấy nơi thủy tú sơn kỳ
May gặp gỡ đó đây là tri-kỷ,
Cúc tú lang phương thanh ý-vị,
Đào phù bá phiếm đinh tình chung,
Trời đã xuôi nam bắc tương phùng,
Kìa hào-kiệt nọ anh-hùng,
Rượu thánh thi thần cuộc thi tửu để cân người phong nhả,
Quên bất kiến hoa lạc hoa khai hoa khữ dạ,
Dạo vui chơi cho thoả tấm trần tình,
Chốn thị thành xe ngựa rập rình,
Mặc trời kệ vong tình ư thế sự
Ta ghi chử dân bảo vật giữ
Dầu chi chi cũng giữ mối kinh-luân,
Gặp thú vui tiêu-khiển một đôi tuần
Mình giục giặc bạn tình nghe cùng thấm,
Tri bỉ tâm hề tri thử tâm...!

Nghĩa-phong

BÀI ĐÁP
Ca-trù

Mạt sầu tiền lộ vô tri-kỷ,
Thiên hạ hà nhơn bất thức quân,
Nào rượu thánh nào thơ thần
Đánh ba cốc ngâm câu tân thế-giới,
Lưu thủy thanh sơn tri hữu ới,
Thạch kiều đầu Chung Tử lãng lơ tình,
Dưới giòng sông mặt nước nổi linh đinh,
Vằng nhựt nguyệt xét soi lòng hào kiệt
Chớ có thấy giang hồ thì tửu khách,
Cũng là giáp quân chủ ân thâm,
Mới có câu tri nhơn tri diện tri tâm,
Thiên tải hạ tri âm là khó,
May vừa gặp minh-lương thiên tải ngộ,
Vỗ tay đều phụ phụng với nhau,
Mới hay tiếng trải ngàn thu..

Lê-viết-Liễu

∴

HOẠ VẬN BÀI CỜ BẠC
của ông Trà-Long

Cờ bạc sao người mãi vấn vương,
Tiêu nhà hao trí lại mòn lương;
Ăn xài mua sắm nhiều nơi dựa,
Thua thiếu bán cầm hết chỗ nương
Quần áo tả tơi ai cũng ghét,
Tới lui vay hỏi chúng không thương;
Khổ nghèo xấu hổ sao chưa tỉnh,
Mãi cứ mê say mới lạ thường

Ng.-v-Hóa
tự Thành-Tục

PHÊ BÌNH VĂN-CHƯƠNG

THI-SĨ TẢN-ĐÀ NG.-KHẮC-HIẾU

Chúng tôi lấy làm hân hạnh mà cho anh em bạn đọc hay rằng từ đây sẽ có một nhà văn sĩ trẻ tuổi là ông Nguyễn-tiến-Lảng giúp sức với chúng tôi về mục văn-chương.

Chúng tôi tưởng anh em bạn đọc chẳng còn ai là không nghe danh biết tiếng ông Nguyễn-tiến-Lảng là một nhà văn rất có tư-cách đúng đắn ở Bắc-hà, nên chúng tôi tưởng chẳng cần phải giới thiệu nhiều; nay xin đăng bài Diễn-văn của ông lúc nọ cho anh em bạn đọc cùng biết.

(BÀI DIỄN-THUYẾT Ở HỘI KHUYẾN-HỌC NAM-KỲ BUỔI TỐI 4 MARS 1937)

của Hàn-thu Nguyễn tiến-Lảng.

Thưa ông Hội-trưởng,

Trước hết tôi xin có lời thành thực cảm tạ ông, vì những lời quí báu ông vừa nói; và cảm tạ Hội Khuyến-Học đã cho tôi được có một giờ nầy để gặp mặt các bực nam nữ trí thức và thanh-niên ở Saigon.

Thưa các Bà,
Thưa các cô,
Thưa các ngài,

Giữa lúc Xã-Hội ta đang xô đẩy theo những phong-trào to-tát và mạnh-mẽ về kinh-tế và dân-sinh, đem câu chuyện văn-chương ra nói, hình như không hợp thời. Nhưng nếu xét cho kỹ, thì ta sẽ hiểu rằng nói chuyện về văn-chương của ta, về tiếng mẹ-đẻ của ta, về những nhà văn có sự-nghiệp ở xứ ta, bao giờ cũng là câu chuyện hợp thời, bao giờ cũng là câu chuyện có ích. Văn-chương là tiêu-biểu cho tinh-thần của một nước; nhà văn là kẻ giữ gìn cái tinh-túy của nước, mở mang dân-trí, làm vẻ vang cho nòi giống; cũng vì lẽ đó, có khi mượn tiếng nước ngoài mà viết, không phải là vì không biết mến dùng tiếng nước nhà. Ta nên yêu, nên chuộng những nhà văn. Trong sách Paris, Dernier Modèle de L'occident, của Léo Ferrero, có câu rằng: On dit que le public a la passion d'admirer là où existent des grands hommes; je crois volontiers que les grands hommes naissent là où le public a la passion d'admirer.

Người ta thường nói: ở nơi nào có lắm vĩ-nhân, thì ông chúng mới biết say mê, và sùng bái; tôi thường nghĩ rằng ở nơi nào công chúng có biết say mê nhân tài, sùng bái nhân tài, thì nơi ấy mới có vĩ-nhân xuất hiện.

Có sùng bái nhân-tài thì mới thấy vĩ-nhân xuất hiện vậy chê bai, lãnh đạm, nhất là chê bai không chính đáng tức là phá hoại những cái tài, làm sờn chí-khí của nhà văn đang hoạt động.

Trái lại, biểu-dương cái hay của một nhà văn trong lúc sanh-bình, của một áng văn đang ra đời, là một nghĩa-vụ, cũng như cái nghĩa-vụ phải ghi-nhớ văn xưa và nhà văn đã qua. Ở nước ta thì có lẽ mới có tôi là lần đầu đem một nhà thi-sĩ hiện thời làm đầu đề diễn thuyết, nhưng ở Âu-Tây đó là một việc thường lắm. Một bài diễn thuyết có khác gì một bài phê-bình?

Tôi vô Nam-Kỳ lần nầy, vì nhớ cảnh mà vô, vì nhớ người mà vô. Tình cờ lại gặp hội Alliance Française mời diễn-thuyết, nhưng diễn thuyết hội Alliance, sẽ nói bằng tiếng Pháp; nếu không có luôn một dịp nào nói bằng tiếng Annam, tôi nghĩ hình như chưa thoả lòng vậy mới có buổi chuyện nầy.

Còn như cái đầu đề tại sao tôi lại chọn nhà thi-sĩ Tản-Đà?

Số là lúc nầy tôi đang vì nhà xuất bản Tứ-dân-văn uyển *ở Hanôi, và theo ý ông Bertrand và ông Vayrac, mà soạn cho* Văn-uyển *ấy, một tập những thơ lựa chọn* Poésies choisies *của ông Nguyễn-Khắc-Hiếu; đọc lại các thơ văn của Tản Đà tiên-sinh, tôi thấy cái hay dồi dào bát-ngát. Huống chi một nhà văn cận-đại, cái văn-chương ấy gần tâm hồn và tình cảm của ta hơn là một áng văn cổ xưa. Vậy bữa tôi nói chuyện lần thứ nhứt về văn thơ Annam, lấy ông Ng-khắc-Hiếu và thơ Ng-khắc Hiếu làm đầu đề; nhưng cũng còn ước ao, sau câu chuyện ông Ng-khắc-Hiếu, sẽ còn có những cuộc, nói truyện về các nhà văn các áng văn khác, đời xưa hay đời nay.*

(Còn nữa)

Cho mướn máy đánh chữ, đủ thứ hiệu máy

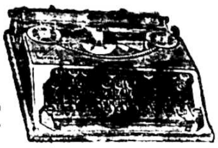

CHUYÊN-MÔN
Sửa máy đánh chữ, và porte plume réservoir và đồng-hồ, và compteur électrique.
Làm biểu hiệu các hội, insignes.
Bán quan bài, Hội tề các làng
Đại-Lý:

Bán máy đánh chữ hiệu "HERMES BABY," chữ tây giá 80$00, chữ tây và quốc-ngữ 90$00. — Bán máy chữ ... cho lao phổi, chữa lấy một ... tiện. — Bán đồ máy nhiều hiệu tối tân. — Bán sỉ và bán lẻ. — Khắc con dấu, mộ bia, cẩm-thạch. — Khắc bình bằng ốc ... vô đồ

ĐỖ-NHỰ-TIẾN.
9 ... 10, Rue d'Espagne, Saigon
Téléphone ... 21 876

ĐÔNG PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC ... TRỨNG ĐĂNG ÁN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng rồi: 120.000.000 quan — HỘI QUÁN:
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32: 96, Bd Haussmann
120.000.000 quan. — PARIS (VIIIe)

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản. M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám đốc M. PAUL BAUDOUIN

Trụ sở chánh ở : INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
	HUẾ	
PÉKIN	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHERY
	TOURANE	
YUNNANFOU	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các cuộc ... ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON QUAI DE BELGIQUE
RCN 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	$ 0	5$00	10.00
Trung 18 × 82 × 56	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 34 × 62 × 50	7.00	16.00	18.00	30.00

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU
La Providence et L'Industrielle du Nord
ÔNG BOY-LANDRY
Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý ...

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN

Kỹ nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
Số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măng đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.
Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm, Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mời ... gởi cho.

Đầy ... de tác: (Ad. Etse ... graphique:) MASACAYO SAIGON — VÕ RA THONG THẢ ... đường L. Lacouture. - Chodui. gần trại lính tập Ô ma

CLINIQUE MÉDICALE
Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex assistant en dermato syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien Méde in attaché aux services de D'Arsonvalisation créés par le Ministère de l'Hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có bơi đồ thử máu, đàm, nước tiểu, nước ... Có chỗ riêng để rọi điện (radio ... tiểu) và chữa bịnh bằng quang tuyến (d'Arsonvalisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên trị các chứng bịnh đờn bà, bịnh đau đầu đau thường, bịnh huê liễu kinh niên.

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng cánh với một chút nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm. Đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.
Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.
PULMOGENINE VE LONGUE $1$50
Có bán khắp nhà thuốc tây
Chủ trữ. Pharmacie Centrale
J. MUS 155 à 201, Rue Catinat Saigon.

CHUYÊN TRỊ BỊNH
THẦN TÀI

Đốc-tơ NGUYỄN-VĂN-TIẾN, tốt nghiệp khoa vệ-sanh và vi-trùng.
số nhà 68, đường Chasseloup Laubat, SAIGON

Chuyên trị về những bịnh mà thứ là bịnh ngoài da (mụng, nấy, nhọt, ung-thư, vít ... v. v.), bịnh về máu mủ đường mái, thiếu máu, v. v.; bịnh đường tiểu đau, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. v.; bịnh của phụ-nữ (bạch đái, chứng kinh không đều và đau đớn, đau tử-cung, v. v).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm săn sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.
Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho tôi. Chúa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.
Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

Muốn làm đèn Néon
(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

để quảng-cao
bản hiệu
ở trong phòng
và các đám cỗ
... nơi hãng
STANDARD NÉON LIGHT
95bis rue Lagrandière
Téléphone: 20425 — SAIGON
Đương ... đồ Huê-kỳ — Có bảo kiết
Đã làm cho: *Ponsard et Veyret*, *Albert Portail*, *Pharmacie de Dakao*

5$ = 10.000 đồng

Khi nào có việc cần kíp xin hãy nhớ vị pháp-luật-cố-vấn chuyên môn Phan-v-Thiết chỉ vẽ dùm cho: thưa kiện, vợ chồng, thế cầm, gia tài, hương hoả, văn văn, đỡ tốn khỏi tốn 5$, nếu có làm đơn từ thì từ 10$ sấp lên.
Ở xa xin viết thơ nói, rành và gởi mandat cho:
Monsieur Phan-văn-Thiết
Chủ nhiệm báo « Thế-Giới »
N. 45 Rue Aviateur Garros Saigon.

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bền duốc tri sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai, từ 7 h. à 10 h
Chiều ... từ 15 h à 18 h
30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIADINH

CHOCOLAT NESTLÉ

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe.

Chocolat NESTLÉ

Hàng «Kim-Thành»
Mua bán vàng và bạc
số 23, đường Schrœder
SAIGON
Mua bạc đồng củ cao giá nhứt

DÂY BĂNG
Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng (écharpes) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

TIỂU - THUYẾT «—:— Số: 20 —:—» của MAI - SƠN

Dưới bóng Phật - đài

(Tiếp theo)

Văn-Anh Thanh-Sơn và Cẩm-Vân (*Vào, lễ phép cúi chào, rồi Văn-Anh thưa với mẹ*) Thưa má, tiếp được tin má bị nạn, con vội vàng tới đây; má không việc gì chớ?

Bà Phán. — Má bây giờ bình yên như thường, là nhờ cô Ngọc-Thúy đó.

Văn-Anh. — (*lấy làm lạ*) Thưa má, Ngọc-Thúy nào đó, thưa má?

Bà Phán. — Rồi con sẽ biết. Bạch sư-cụ làm ơn cho mời cô Thúy vào đây và xin sư-cụ cho phép tôi giải bày đôi lời cùng cô.

Sư-cụ. Bà cứ việc tự-do như ở nhà vậy. (*rồi bảo một chú tiểu đi mời Ngọc-Thúy*)

Chú tiểu. — (*trở vào*) Bạch sư-cụ, Chú Thúy hiện giờ không có ở tại phòng cứ ù, con đi tìm khắp chùa cũng không thấy đâu.

Sư-cụ và bà Phán. — Lạ nhỉ!

Một chú tiểu (*Độ 5, 7 tuổi vẻ lò mò, ngỗ nghịch đi vào*) Bạch sư-cụ, con vừa thấy chú Thúy ăn mặc tân thời, tay xách va-li, xuống núi.

Sư-cụ. — Con ra bảo chú Yên chạy theo gọi chú Thúy về đây.

Chú tiểu. — Dạ.

Bà Phán. — Chắc cô thẹn nên cô không muốn giáp mặt con tôi.

Văn-Anh. — Thưa má, má cho phép con xuống đồi mời cô lên.

Bà Phán. — Việc gì mà con phải nóng lòng, sốt ruột. Sư-cụ đã sai người đi gọi cô trở lại, chắc cô phải nghe.

Chiêu-Yên dẫn Ngọc-Thúy đến. Ngọc-Thúy dùng dằng không chịu bước đến, nhưng Chiêu Yên sẽ đẩy cô vào.

Ngọc-Thúy và Văn-Anh vừa trông thấy nhau, đều nhìn nhau, bao nhiêu sự thương, nhớ, trách, than, sầu, tủi bấy lâu ẩn đầy rong lòng, nay biểu-lộ rõ ràng trong hai cặp mắt

Bà Phán. — Mời cô ngồi. Tôi xin phép sư-cụ cho mời cô đến đây, là tôi muốn cùng cô phân giải đôi lời.

Sau khi tôi biết tin cô ẩn trú tại chùa nầy, tôi định lên đây xin cô hãy dứt tuyệt mối tình xưa của con tôi và cô. Vì tôi chưa biết cô nên cách cư-xử của tôi có lẽ vô tình. Nhưng trời Phật xui khiến cách khác. Vừa rồi, cô giúp tôi trong cơn nguy-hiểm, ơn ấy tôi sẽ ghi tạc dạ, chưa biết lấy chi báo đáp. Hôm nay, vì ân, vì nghĩa, vì tình, tôi xin sư-cụ là di của cô cho phép cô cùng Văn Anh kết duyên Tấn Tấn.

Ngọc-Thúy. - Bạch sư-cụ thưa bà, cháu vì phận cháu như hoa rơi, nhị úa, cháu đã đem mình phó thác nơi cõi phật tiền, thì còn nghĩ chi trở lại những chốn bụi hồng. Thưa bà « Đã tu, tu trót, quá thì thì thôi ». Đa tạ lòng bà đoái tưởng đến cháu. Còn ơn kia nghĩa nọ, bà kể lại làm chi, cho bận tấm lòng, cháu được hân hạnh hầu bà cũng là vui thầm trong dạ.

Bà Phán. — (*Liếc Văn-Anh, ra ý muốn cho con mình đến phân giải đôi lời cùng Ngọc-Thúy*).

Văn-Anh *từ từ đến gần Ngọc-Thúy, sẽ nói*;

Hoài cổ (Điệu Bạc-liêu)
1 · Dưới bóng phật đài thanh tịnh
2 · Được gặp gỡ em, anh cảm tạ đức hoàng-thiên
3 · Bởi vì mối tơ duyên của em với Yên
4 · Lòng trời đã quyết định
5 · Mới khiến xui câu chuyện vườn hoa
6 · Dầu đôi ta có lìa nhau xa
7 · Vết thương tâm, có lần lành chăng?

Còn nữa)

NGƯỜI DÂN VIỆT-NAM BIẾT NGHĨA-VỤ

Phải quyên giúp quỹ làm lễ kỷ-niệm nhà đại văn hào J. B. P. Trương-vĩnh-Ký

Đã nhiều lần các báo đều có nói đến nhà văn hào, mà sự nghiệp của ngài đến nay vẫn còn và giúp ích rất nhiều cho sự tiến hóa của dân chúng

Vậy chúng ta hãy ráng giúp và cổ động cho cuộc lễ kỷ niệm đặng cử hành một cách long trọng cho xứng đáng với những công-nghiệp vĩ-đại của nhà đại văn hào.

Hãy gởi tiền đến các nhà báo nhờ chuyển giao. Sau mỗi khi nhận đặng tiền các báo đều đăng phương danh các nhà hảo hiệp. Gắng lên anh chị em đồng bào!

NỨC MỎI

Đà một danh-từ không có nghĩa trọng học. Thường một bộ phận y cơ-quan trong thân thể đ... ốt hay không biết gây ra thôi.

Thì các câu phương-ngôn xưa không phải sai nghĩa chút nào, mà thường dạy ta với những trường hợp như thế, cần phải tẩy uế cho thân mình, nghĩ là phải g từ bộ phận bên trong cho sạch sẽ đáng vệ sanh.

Nhưng cái « máy » cần yếu nhứt hơn hết trong bộ phận, ấy là « lá gan » Hãy giúp cho lá gan làm việc bởi một phương pháp không hư phá và dễ chịu mà lại ít tốn là nên dùng thuốc: ERVIL (Thuốc nước hay thuốc bột).

Trữ bán ở Sài gon: tại Trung-ương Dược-phòng 195 — 20 đường Catinat và tất cả các nhà thuốc đứng đắn khác

Thuộc địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ

PHÒNG VĂN tại MYTHO

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã cước trong địa-bộ cũ của làng Giaolong, tổng Hòa-quới, tỉnh Mytho.

Từ số 18857 tới số 19433

Quan quản thủ địa-bộ tại tỉnh Mytho cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa-bộ cũ của làng Giaolong, tổng Hòa quới, tỉnh Mytho.

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 343 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công văn Nam-kỳ, có in hành lời rao này.

Những người nào mà có can dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan quản thủ cho đặng làm chắc chắn hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đối nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày 10 Juin 1938 thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Mytho ngày 10 Juin năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy.

Quan Quản-thủ địa-bộ,
S'gné: MAZOT.

GÂY MÕN
Thuốc SIROP DESCHIENS có huyết bổ

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ cang các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính mỗi mười phân lại không tính tiền cước phí.

Quí ngài ở Lục-tỉnh lên Saigon chơi có đi Thủ-Đức ăn Nem, xin mời vào

SUỐI

GÒ-XOÀI

nay đã chỉnh đốn lại thành một cái « Tiên-cảnh »

NEM, CHẢ GIÒ, CHÁO GÀ v.v.

Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

Chúng tôi ở trong số mấy người đã - đào kinh-tế khủng-hoảng

Thật vậy, biết bao nhiêu người nghèo tận đến mấy người thất-nghiệp, đều có thể theo học với mấy lớp dạy bằng gởi thơ-tín của chúng tôi, bởi vì chúng tôi ăn công dạy rất nhẹ và vì chúng tôi rộng-rãi về sự trả học-phí. Các ngài khỏi phiền-phức ở lại lên muống bài vở chúng tôi sẽ gởi đến tận nhà các ngài, theo nhà thơ. Học với phương-pháp của chúng tôi, các ngài sẽ thấy tấn-tới nhiều hơn học với thầy, tại chỗ. Thiệt là lạ quá! Phải nhưng mà có thật như vậy, vì hằng ngàn học-sanh đã nói được tiếng Pháp một cách dễ-dàng. Các ngài hãy làm như họ, và ngay bây giờ do đến

Pierre Roussel

à Chí-hòa, près de Saigon

mà hỏi thăm và cho biết sức học cỡ nào. Xin đính theo thơ 5 xu có để trả lời

Chúng tôi đồng-thời đã xuất-bản Tôi tập đọc chữ Pháp, vần tây, giá 0$60, cước 0p.16; Tôi học tiếng Pháp số 1, 1p.10, cước 0p.20; số 2, 1p.50; cước 0p.25; mua chung 2 quyển và cước 2p.85.

Tôi tập nói tiếng Pháp

Quyển số 1 và số 2, 0p.45, cước 0p.16

Có trữ bán ở Saigon, Chợ mới Nguyễn-thanh-Long, 7, 161 Bis, 191; ở Cholon, Lâm-Khoan: 346, rue des Marins.

Giá: lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 9 juin 1937

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn Mỗi tạ 60 ki-lô 700

Gạo số 1 25 % tấm	3 87 tới 3 90
Gạo số 2 40 % tấm	3 72 tới 3 74
Gạo số 2 50 tới 55 % tấm	3 62 tới 3 64
Gạo lứt 5 % lúa	3 01 tới 3.03
Tấm số 1 và số 2	3 24 tới 3.26
Tấm số 3	2 78 tới 2.80
Cám trắng	1.64 tới 1.66
Cám lứt	0.75 tới 0.77

LÚA

Chở đến nhà máy Cholon bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô

Lúa xay gạo thương hạng	2 90 tới 2 94
Lúa xay gạo số 1	2 77 tới 2 81
Lúa số 2 40 %, Nhựt-bổn	2.69 tới 2.72
Lúa số 2,50 tới 55 %, Java	2 61 tới 2 68
Lúa xấu	2 82 tới 2 86

BẮP

Bán tại Cholon mỗi 100 kilos

BẮP { Đỏ 7$35 à 7$54 / Trắng 7.10 à 7.20 août-sept.

HEO mỗi trăm kilos lối . . . 25$00
GÒN lọc hột rồi, 100 kilos là 20.25

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại

L'*Ango* le 17 juin (C.R.)
Le *Min* le 17 juin (M.M.)
Le *Président Doumer* le 21 juin (M.M.)

Ở Bắc và Trung-Bắc về

Le *Forbin* le 13 juin (R.C.)
Le *Désirade* le 17 juin (C.R.)
Le *Claude Chappe* le 19 juin (M.M.)

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn về

Le *Félix Roussel* le 18 juin (M.M.)
Le *Yalou* le 23 juin (M.M.)

Ở Singapore lại

Le *G. G. Pasquier* le 10 juin à 11h.30 (M.M.) (via Poulo-Condore)
Le *G. G. Merlin* le 17 juin (S.A.M.I.)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp

Le *Forbin* le 17 juin (C.R.)
Le *Félix Roussel* le 20 juin à 11 h. (M.M.)
Le *Désirade* le 22 juin (C.R.)
Le *Yalou* le 25 juin (M.M.)

Ra Trung và Bắc-kỳ

L'*Ango* le 19 juin (C.R.)
Le G. G. *Van Vollenhoven* le 11 juin matinée (S.A.M.I.)
Le *Claude Chappe* le 19 juin (M.M.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn

Le *Min* le 19 juin (M.M.)
Le *Président Doumer* le 23 juin (M.M.)

Qua (Australie (via Batavia, Nouméa et Port-Vila)

Le *Maetsuycker* le 12 juin au matin (Diethelm)

Qua Singapore (via Poulo-Condore)

Le *G. G. Pasquier* le 14 juin après-midi (S.A.M.I.)

TRINH-THÁM — N° 22 — TIỂU-THUYẾT

Thảm-sử sáu chục vạn đồng bạc

Dịch giả SONG-BÌNH.

(Tiếp theo)

Nữ-ti có lòng dè dặt, chưa dám mở cửa cho khách - nhơn vào, khách-nhơn lấy sức mạnh của mình, tung đại cửa mà vào khi đó, khi vào nhà không có ý ngần ngại, liền bước thẳng vào trong phòng của Liên-cô, cô ta ngước mặt ngó ra, thấy một người nam-tử trung niên tới đó người kia dung mạo hùng tráng, mình bận sắc phục của sĩ-quan ở Đội Lục-quân, người kia thấy mặt Liên-cô, liền chào mừng mà nói: Liên-nữ-hữu... cách xa nhau đã mấy năm trời, bây giờ thấy mặt nhau đây, Tệ-hữu phát mừng khấp khởi. Liên-cô nhìn rõ mặt người ấy, bèn chào hỏi lại một cách phở lở rằng: Quý hữu Ai-luật-quân à.. nghe nói Quý-hữu cải nhậm phương xa, Quý-hữu trở về bao giờ vậy?

Ai-luật-quân nói: « Tệ-hữu trở về Paris đã nửa tháng, tìm kiếm chỗ ở của nữ-hữu không ra, bỗng nghe tin nữ-hữu ở đây, lật đật tới nhà thăm viếng, theo như lời nữ-tì mách lại, tưởng là nữ-hữu có binh thiệt tình, bây giờ thấy quý-thể khoẻ mạnh hơn lúc trước kia, nào có chứng bịnh gì mà nói, ý giả nữ-hữu làm biếng tiếp khách, nên thác chuyện cấm cửa đó mà.

Ai-luật quân vừa nói dứt lời, thoạt thấy Liên-cô chau mày nhăn nhó, tỏ ra vẻ buồn bả trong mình, Ai-luật quân vội vả hỏi rằng: Liên-nữ-hữu a!... làm sao nữ-hữu buồn bả như vậy, nếu có sự bất bình chi đó, xin tỏ chuyện cho Tệ hữu nghe cùng?

Nói về lai-lịch của Ai-luật-quân, vẫn là một vị Lục-quân thái-úy ở nước Pháp, sáu bảy năm về trước, chàng phụng phái cải nhậm ở chỗ biên thùy, nay đã mãn hạn rồi, được cáo giả về nhà nghĩ ngơi sáu tháng, lúc Ai-luật quân chưa cải nhậm, hường tới lui quen biết với Liên-cô: bởi Liên-cô là kỵ-nữ có danh, bọn làng chơi quen biết cô ta nhiều lắm, thấy Ai-luật-quân có tánh hào hiệp, Liên-cô tiếp đãi một cách ân cần, tuy là làng chơi mặc dầu, Liên-cô yêu mến Ai-luật-quân hơn kẻ khác, cô ta tính bề ngày sau bỏ nghề kỵ nữ, sẽ cùng Ai-luật-quân kết nghĩa vợ chồng, Ai-luật-quân đối với Liên-cô, cũng có ý quyến luyến như vậy, tuy hai đàng chưa có lời giao hẹn, mà hai chữ « tình ái » đã in vào lòng cả rồi, cho nên xa cách nhau mấy năm, hai đàng còn thương tưởng nhau như hồi trước.

Khi Ai-luật-quân tới nhà thăm viếng, chàng dọ hỏi về sự buồn bả của Liên-cô, đối với người thương của mình, Liên-cô muốn nói sự thiệt cho Ai-luật-quân được rõ, ngặt vì Liên-cô đã ước thệ với tên ác-côn bữa trước, nên cô ta không dám nói ra.

Bởi phong tục ở bên Thái-tây, lập thệ với đàn-bà là sự tối trọng, hễ người đàn-bà đã có lời ước thệ dầu đến chết cũng chẳng quên lời, tên ác-côn hiếp bức Liên-cô ước thệ với nó bữa trước kia, là nó theo, phong tục Thái-tây như vậy đó, sau khi Liên-cô đã ước thệ với tên ác-côn ấy, cô ta phải bưng kín Miệng bình, tuy Ai-luật-quân là người tình ái của Liên-cô, cô ta cũng không dám nói ra một tiếng.

(Còn nửa)

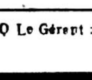

Imp. LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

LÂM-VĂN-NGỌ Le Gérant:

Ông cả không đi thưa

(Tiếp theo trương nhứt)

đoạn cây nầy đánh ngang lưng tô lằng bùng đất dính áo tô và có hương-quản đi với tôi đứng ngó ra cũng thấy như vậy.

Rồi quan tham-biện cậy với ông hội đồng đi với ông cả xuống kho bạc lấy ăng-kết coi có hay không, ông hội-đồng liền ra đi xuống kho bạc hỏi các việc thì cũng quả như vậy, nên ông có nói với kho bạc hay, ông cả đi thưa trên phó-soái.

Hai giờ chiều, ông kho-bạc suy nghĩ sao đó không biết; ngồi xe hơi đi kiếm ông cả và 1 mượn ông cựu hội-đồng quản hạt Bùi-thái-Khâm và quan chủ-quận ở Long điền đặng nói dùm với ông đại hương-cả.

Xin ông cả bằng lòng đặng ông chịu lỗi, đừng đi thưa ông, vì năng-nỉ quá cho nên ông cả phải bằng lòng cho ông kho-bạc chịu lỗi.

Ông cả nói, nếu ông muốn chịu lỗi với tôi, ông phải tới nhà trước mặt ông hội đồng Khá, nói với ông thì tôi mới chịu, ông kho bạc cũng đi với ông cả qua nhà ông hội-đồng, mà năn-nỉ nữa.

Chúng tôi đội ơn ông hội-đồng Khá thiệt là đáng một ông quan Annam trong xã hội, dòm ngó trong thôn dân một mảy nhỏ của dân làm ăn trái trở thì ngài cũng không chịu bỏ qua, ráng ra công tế-độ, thiệt là lòng ông khoan-nhơn ai chủng ít ai có.

Hương-quản,
TAM

CHÁNH PHỦ MẶT TRẬN BÌNH DÂN NHỚ LỜI

Chừng 2 tháng nửa luật lập nghiệp-đoàn sẽ ban hành ở đây

Việc thi hành luật nầy sẽ tùy tình thế trong xứ

Từ sau khi Nội-các Bình-dân cầm quyền, đả biết bao nhiêu vị quyền chức lớn ở Pháp và ở Thuộc-địa hứa sẽ cho thợ thuyền được quyền lập nghiệp đoàn ở các xứ Thuộc địa và Bảo-hộ.

Dân thợ ở Đông pháp cũng mong mỏi lắm.

Tới nay cái ngày được lập nghiệp đoàn đã đến nơi rồi.

Theo lịnh của quan Toàn-quyền Brévié, vừa đây một hội-đồng xét việc ban hành luật lập nghiệp-đoàn ở Đông pháp đả thành lập và đả họp bàn. Hội đồng nầy do quan phó Toàn-quyền Nouailhetas chủ tọa, hội-viên có ông Bary giám-đốc phòng Kinh-tế và hành-chánh phủ Toàn-quyền, ông Grandjean giám-đốc nha Liêm-phóng Đông-pháp ông Guirlec chánh phòng Thanh-tra lao-động phủ Thống-sứ, ông chánh phòng Thương-mải, ông chánh phòng Canh-nông, ông Hoàng trọng-Phu, viên đại-biểu sở mỏ, ông giám-đốc nha Tư pháp và ông Lê-Thăng.

Họp lần thứ nhứt, hội-đồng xét việc nên ban hành luật lập nghiệp đoàn hiện đang thi-hành ở bên Pháp sang Đông pháp.

Nhưng cách thi-hành ở Đông pháp sẽ tùy theo với các trường hợp đặc biệt về lao-động ở trong xứ Đông pháp. Bao giờ hội-đồng cũng lấy tình thế ở đây làm căn bản cho việc thi-hành luật lập nghiệp-đoàn kia.

Hội-đồng sẽ liệu châm chước các khoản trong luật lập nghiệp đoàn ở Pháp để thi-hành cho thích đáng với những người lao-động cần cù ở Đông pháp nhưng chưa được tiến hóa lắm.

Hội-đồng nầy đả có hỏi ý kiến các phòng dân cử trong xứ.

Có tin chỉ chừng 2 tháng nữa luật lập nghiệp-đoàn sẽ thi-hành ở đây trước nhất đối các thợ trong kỹ nghệ giới. Còn về nông giới sẽ tính sau.

Ông Hoàn cận-vệ là người thế nào?

Tiếp theo trương nhứt

Một lần nữa, ông Hoàng Saionji tiến dẫn một người không có ai thù nghịch cả, mà cũng một lần nữa, ông Hoàng Cận Vệ lại nói theo ý ngài, không nên cử một người được lòng cả mọi người, mà trái lại, phải cử một người cho thật cứng cỏi, một người có óc cải cách lớn, không biết sợ mích lòng ai cả và cũng có đủ tài năng để thắng kẻ nghịch và có đủ can đảm để không sợ ai oán thù chi mình.

Lúc bấy giờ người ta nói ông Hoàng Cận Vệ không chịu lập nội-các là vì ông không đặng mạnh khoẻ, cái đó cũng có đôi phần đúng, bởi vì cuộc dất động gớm ghê hồi năm 1923 đả làm cho ngài vì quá cảm động mà thành ra bịnh, đến bây giờ cũng chưa thiệt dứt.

Nhưng cái sự thối thoát của ông Cận-Vệ cũng có thể gọi là một cái tin báo trước cho các nhà chánh trị Nhựt có tánh nhút nhát trong các việc hành động của mình đó. Ông Hoàng muốn cho người ta phải hiểu rằng nếu hơi chứa đầy quá mà không có xoi lỗ cho thông hơi thì tự nhiên có ngày chứa nồi hơi sẽ phải nổ.

Một ngày kia, ông Hoàng Cận-Vệ sẽ nắm chánh quyền chăng?

Nếu nội các Hirota mà phải từ chức thì người ta lại nhắc đến ngài liền. Tuy vậy, ngài không có bụng khao khát danh vọng như ai, nên người ta đoán, nếu có người tài ba thao lược ra đởm đương nổi trọng trách, thì ngài sẽ nhường sự danh dự ấy cho, chớ ngài không tranh giành.

Ngài có nhận chức Thủ-tướng là khi nào tình thế bắt buộc lắm không thể từ chối được nữa, và nhứt là khi quốc gia đa sự, cần phải có một chánh-phủ quốc-gia hiệp nhứt mới gỡ rối đặng, thì ngài mới chịu làm.

Cách 2.600 năm nay

Ông Hoàng Cận-Vệ không ham danh vọng, bởi vì tổ tiên ngài là tay công thần cứu quốc cả.

Kiến họ ngài có một lược với hoàng tộc Nhựt bổn. Ông tổ của dòng Cận-Vệ là ông Amenokomyé Nomikato là một vị thần trong đám các vị thần ở nước Nhựt và chính ngài đả lập ra kiến họ Fujiwara từ 2.600 năm nay, cha truyền con nối, ủng hộ nhà vua và chăn dân trị nước.

Ông Hoàng Cận-Vệ ở trong kiến họ Fujiwara đó.

Năm 946 trước Thiên-chúa, ông Kamatari-Fujiwara có lạc thành việc cải cách của ngài, cái thời đợi người ta lấy tên ngài mà đặt cho nó, kế qua năm 1902 sau Thiên chúa giáng sanh, ông Motomichi Fujiwara lập ra chánh-phủ phong kiến Kamakura và lấy tên là Cận-Vệ. Qua thế-kỷ thứ XIII, ông Motohiro Konoyé cứu nước Nhựt ra khỏi tay quân Mông-cổ đến chiếm đoạt và ông Nabuhiro Konoyé chính là con của chị ruột nữ anh hùng Nobutada Konoyé với Hoàng-đế Goyosei.

Ông Hoàng Atsumaro Konoyé thân-sanh ông ông Fumimaro. Thủ-tướng nước Nhựt hiện thời cũng là một tay ngoại-giao xuất sắc trong đời vua Minh-trị. Ngài thất lộc hồi năm 1904, sau khi đã làm cho Nhựt kết liên được với nhiều nước mạnh, rất hữu ích cho cuộc chiến-tranh Nga Nhựt. Ông Atsumaro làm chánh-trị, cho tới hết tiền, nên lúc chết ngài nghèo khó.

Lúc ấy ông Văn-Ma Cận-Vệ mới có 13 tuổi, phải chịu nghèo nàn vất-vả, nhà vua đả chẳng đoái hoài mà bầu bạn của cha ngài cũng xây lưng trở mặt gần hết.

Cận-vệ sang Pháp

Năm 1919 ông Hoàng Cận-vệ có hiệp cùng ông Hoàng Saionji sang Paris dự Hội-nghị Hòa-bình bất mản về tờ Hòa-ước Versailles ngài có xuất bản một quyển «nền hòa-bình chắc chắn.»

Trở về Đông-kinh, ông Hoàng Cận-vệ bắt đầu bước chơn vào chánh giới ở trong đám nghị viên qui tộc. Chẳng bao lâu ngài đả trở nên một viên lãnh tụ rất có thế lực ở Thượng-nghị-viện (le Kenkyukai).

Qua năm 1924, trong đám nghị viên qui tộc ở Nhựt có xảy ra việc bất hòa, ngài biết rỏ thế nào cũng phải rán tránh cho khỏi có sự xung đột về giai cấp hữu sản với quần chúng mới được. Từ đó tuy ngài có tánh khiêm nhượng lắm, ngài vẫn cứ phải đeo đuổi theo việc chánh trị luôn.

Thủ-tướng Nhựt bây giờ vốn là người lễ nghĩa, lịch-sự, vui vẻ, ôn tồn, thanh liêm và công bình lắm.

Người như vậy mới có thể điều hòa các đảng phái, mới có thể giải quyết thời cuộc nghiêm trọng của nước Nhựt ngày nay.

MỘT TIN MỪNG CHO THỢ THUYỀN

Luật lập nghiệp-đoàn sắp ban-hành ở Đông-pháp

Từ sau khi mặt trận bình dân lên nắm chánh quyền nước Pháp tới giờ, thì đả có không biết bao qui vị cao quyền ở Pháp và ở Thuộc-địa hứa sẽ cho thợ-thuyền ở Thuộc-địa được luật lập nghiệp-đoàn.

Thì đến nay, ngày được hưởng luật lập nghiệp đoàn mới thấy có «mòi» Theo lịnh của quan Toàn-quyền Jules Brevié vừa rồi đây, một ban hội-đồng xét việc ban hành luật lập nghiệp-đoàn ở Đông-pháp đả thành lập và đả họp bàn. Hội-đồng nầy do quan phó Toàn-quyền Nouailhetas chủ tọa, hội-viên có qui ông: Bary, Giám-đốc phòng kinh-tế và hành-chánh phủ Toàn-quyền. Grandjean Giám-đốc sở Mật-thám Đông-pháp. Guirec Thanh-tra lao-động ở phủ Thống-sứ, Chánh hội-trưởng phòng thương-mải, chánh hội-trưởng phòng Canh-nông, vỏ hiền Hoàng-trọng Phu, đại-biểu sở mỏ. Giám-đốc nha Tư pháp và Lê-Thăng.

Họp lần thứ nhứt, Hội-đồng xét việc nên ban hành luật lập nghiệp đoàn hiện đang thi hành ở bên Pháp sang Đông-pháp.

Nhưng cách thi hành ở Đông pháp sẽ tùy theo với các trường hợp về lao-động trong năm cỏi liên bang Đông-pháp. Bao giờ Hội-đồng cũng lấy tình thế ở đây làm căn bổn cho việc thi hành luật lập nghiệp đoàn kia.

Hội-đồng sẽ liệu châm chước các khoản trong luật lập nghiệp đoàn ở Pháp để thi-hành cho thích đáng với những người lao-động Cần-cù ở Đông-pháp nhưng chưa được tiến hóa lắm. Hội đồng nầy đả hỏi ý kiến các phòng dân cử trong nam xứ.

Có tin cho biết chỉ chừng 2 tháng nữa luật lập nghiệp đoàn sẽ ban hành ở đây trước nhứt đối với các thợ trong kỹ nghệ giới còn về nông giới rồi sẽ tính sau.

C. L.

HỌA VÔ ĐƠN CHÍ

Một ông lảo 68 tuổi bị một chiếc ô tô do một cô đầm cầm tay lái ủi té gảy xương sườn

Vào 4 giờ chiều hôm rồi, tại Cầu ông-lảnh đường mé sông Belgique có xảy ra một tai nạn, ô-tô ủi một ông lảo lái buôn té gảy ba sườn non.

Số là ông lảo Nguyễn-văn-Bền 68 tuổi, quê-quán ở làng An-phong nạt Longxuyên chở một ghe xoài chín lên chợ Cầu-ông-lảnh bán ư hôm rày; đến chiều hôm rồi, vào giờ nói trên, ông mới thừa cơn nhàn rảnh, lên đường Belgique thả theo phố dạo chơi.

Rồi bỗng đâu, thình lình có một chiếc ô-tô nhà do một cô đầm cầm tay bánh ở đàng sau chạy tới, xăn xả ủi đại vào mình ông, hại ông té bỏ càng, gảy hết ba cái xương sườn non ở bóng mát rất nặng.

Liền khi ấy có nhà chuyên-trách tới chở ông lảo lái buôn vô phước vào nhà thương Chợ-rẩy, và mở cuộc điều-tra coi quấy phải về ai.

Và sau khi làm biên bản rỏ ra sở dĩ có tai nạn nầy là tại cô đầm ấy mắc lo tránh chiếc xe thổ-mộ, mà phải để lạc tay bánh ủi vào mình ông lảo thương hồ.

ĐẢ SỬA ĐỔI LẠI GIỜ LÀM VIỆC

Ở các văn-phòng công-sở bách phân và quản thủ địa ốc

Theo nghị định của quan Toàn-quyền Đông-Pháp đề ngày 25 Mai 1937.

Giờ làm việc ở các văn phòng công sở Bách phân (Enregistrement des Domaines du Timbre) và quản thủ địa ốc (Hypothèque) ở Đông-Pháp sửa đổi lại như sau nầy:

Năm ngày đầu trong tuần lễ:

Buổi sáng từ 7 giờ 30 tới 11 giờ 45.

Buổi chiều từ 2 giờ 30 tới 5 giờ 30.

Và ngày thứ bảy:

Buổi sáng từ 7 giờ 30 tới 11 giờ 15.

Buổi chiều nghỉ.

Bịnh đau mắt

Cả châu thân con người chẳng luận bộ phận nào cũng đều quan-hệ cả, hễ phải trầy trụa một chút da thì nghe thấy đau, rất khó chịu rồi, chớ đừng nói tới chứng gì nửa, phương chi cập con mắt là tinh hoa của tạng phủ, tổng hội của huyết mạch mà nó phải đau, nhức thì lấy làm khó chịu chẳng biết ngần nào. Có người điều trị không nhằm phương rồi phải đau giây dưa lâu mạnh, rồi sau phải có cườm có vảy cá trong con mắt nửa.

Phàm hễ ai phải chứng đau mắt; hoặc sưng, nhậm, rát, ngứa, đau nhức, hoặc mắt có màu đỏ, lem nhem đỏ ghèn v..v. thì không nên ra ngoài nắng gió, phải kiên cử tình-dục và những món ăn chua, chát cay, nóng, không nên dùng đến. Hảy nhớ, đừng lấy vải dơ, vạt áo và tay dính đồ nhơ bẩn mà chà, dụi vào mắt.

Tôi xin niền anh, chị em một cách điều trị các chứng bịnh đau mắt rất dễ dàng như sau đây, dầu nghèo thế nào cũng có thể điều trị được.

Cách điều trị như vầy:

Nấu nước cho thiệt sôi, rót chừng gần đầy một chén, lấy 4 miếng bông gòn tây (1) mỗi miếng bằng trang cái tách cái chén gì cũng được, bỏ vô chén nước sôi ngâm một chút, thì vớt ra 2 miếng đắp lên 2 con mắt. (Phải nhớ đừng đắp lên gấp mà phỏng con mắt, còn để nguội lắm thì nó mất hay, độ sao người bịnh chịu nổi là được.) Một lác 2 miếng gòn ấy nguội thì thay 2 miếng kia đắp lên. Cứ lưu liên thay đổi 9, 10 lược như vậy. Mỗi ngày phải điều trị như vậy cho được 3 4 lần thì thấy mau hết lắm. Trước khi đắp nước sôi thì bịnh nhơn phải nằm cho yên tỉnh, và phải có một người săn sóc điều trị, chớ mình mầm cho mình thì bất tiện lắm.

Con mắt bạo phát sưng to như trái đào, hoặc có mủ đau nhức mở không được, hoặc có màu đỏ ngứa, rát thì uống mấy thang sau nầy:

1 Đương-qui, 2 chỉ; Xích-thược, 1 chỉ; Xuyên-khun, 2 chỉ; Sanh-địa 2 chỉ; Hoàng liên, 2 chỉ; Hoàng-cầm, 2 chỉ; Sơn-chi-tử, 2 chỉ; Liên-kiều, 2 chỉ; Bạc-hà, 1 chỉ; Phòng-phong, 1 chỉ; Kinh-giới, 1 chỉ; Khương-huợt, 1 chỉ; Kiết-cánh, 1 chỉ; Chỉ-xác, 1 chỉ; Bạch chỉ, 1 chỉ; Cam-thảo 5 phân, Mạn-kinh tử, 1 chỉ; Ngưu-bàn-tử, 1 chỉ; Bạch-tật lê, 1 chỉ; Đào-nhơn, 1 chỉ; Đại-hoàng, 1 chỉ rưởi. Sắc uống.

Kỵ thai.

∴

2. — Liên-kiều 1 chỉ; kiết-cánh, 1 chỉ; Hồng-hoa, 5 phân; Tế-tân, 1 chỉ; Đương-qui, 2 chỉ; Cam thảo (sao mật) 1 chỉ; Thương truật, 1 chỉ; Long-đởm-thảo, 1 chỉ; Khương-huợt, 1 chỉ rưởi; Thăng-ma, 1 chỉ; Sài-hồ 1 chỉ; Phòng-phong, 1 chỉ; Kiểu-bổn, 1 chỉ; Hoàng-liên 2 chỉ; Sanh-địa, 2 chỉ; Hoàng-bá, 8 phân; Hoàng-cầm 1 chỉ; Tri-mẫu 1 chỉ; Xuyên-khun, 1 chỉ. Sắc uống. Kỵ thai

∴

3. — Hoàng-kỳ, 1 chỉ, Sa-sâm, 1 chỉ; Cam-thảo, 5 phân; Sài hồ, 1 chỉ; Sơn-chi-tử, 2 chỉ; Cúc-hoa, 2 chỉ; Chỉ-thiệt 1 chỉ; Cam-câu-kỷ, 2 chỉ; Đương-qui, 2 chỉ; Xuyên-khung, 1 chỉ; Hoàng-cầm, 1 chỉ; Thăng-ma, 1 chỉ; Bạc-hà, 1 chỉ; Kiểu-bổn, 1 chỉ; Sanh-địa, 2 chỉ; Long-đởm-thảo, 1 chỉ.

Sắc uống. Kỵ thai

(1) Mua ở nhà thuốc tây, 0.10 thì được.

TIN VẮN

Đức Hoàng-đế Bảo-Đại mới mua thêm 1 chiếc ô-tô giá có 12.000 đồng (!)

∴

Người giàu nhứt thế giới không phải là người Mỹ mà lại là một người Nhựt, chủ hảng Mitsiu, đã thành lập từ thế kỷ thứ 16.

∴

Tư bổn ông chủ hảng ấy có đến 15 ngàn triệu quan.

∴

Thuốc hườn «Aspirine Usines du Rhône» chuyên trị các bịnh nhức đầu, long óc sổ mủi và đau nhức răng.

∴

Hôm kia 500 học sanh đả bả đầu vào thi bằng sơ học

∴

Người Xiêm có vẻ một tấm họa đồ để âm cho nước thêm rộng lớn.

∴

Theo bản họa đồ ấy thì Cao-miên, Lào và 2 tỉnh Châu-đốc Hà tiên sẽ thuộc về nước Xiêm.. Mới coi là ý muốn đó thôi.

∴

Cứ theo ý muốn ấy thì sự thân thiện của Chánh-phủ Xiêm với nước Nhựt dễ hiểu lắm.

∴

Mấy người mà ít hay đau vặt không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mủi; là họ nhờ có sắm sẳn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi họ luôn, không khi nào ngớt.

∴

Xin nhắc lại rằng những điều khiện trong chỉ dụ đề ngày 16 Juillet 1919 và 16 Février 1932 chẳng những buộc người bào-chế có cấp bằng thôi đâu mà cũng buộc hết thảy những người buôn bán những vị thuốc độc hay à có trữ những vị thuốc ấy trong nhà.

∴

Ai bất tuân, thì sẽ bị phạt theo nghị định 16 Juillet đã nói trên đây.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

∴

Nhà độc tài Hitler mới tặng cho nhà độc tài Mussolini một tấm huy chương «La grande croix de l'ordre du mérite de l'Aigle Allemand» là một thứ huy chương ngài mới bày ra.

∴

Nay mai đây ông Von Hassel sẽ đem trao huy chương cho Thủ tướng Mussolini.

∴

Nhà độc tài Hitler cũng có tặng huy chương «La grande croix du Mérite de l'Aigle Allemand» cho Ba-tước Ciano, là rể của nhà độc tài Mussolini nữa.

∴

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh như phần; nhứt là bịnh cảm mạo từ thời; hoặc là nhức đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt

∴

Muốn tiên tri ngày tận thế, có người xem thiên văn địa lý, nhưng ông Brown thì lại khác hẳn.

Ông cứ lấy những con số mà làm ra toán rồi tính ra ngày tận thế, nghĩa là ngày loài người: trắng, vàng đen, đỏ gì cũng phải nhào lăng ra mà chết hết thảy.

∴

Ông Brown tính 55 đất màu mở, có huê lợi, với rừng núi và đất bỏ hoang rồi nói rằng những thổ sản trên mặt địa cầu chỉ nuôi sống được có 5 ngàn triệu người mà thôi.

∴

Rồi ông Brown nói đến năm năm 2072 nghĩ là còn 135 năm nữa, dân số của địa cầu sẽ tăng lần tới số 5 ngàn triệu người, chừng đó thiếu đồ ăn, các sắc dân sẽ chết cóng nhau hết.

∴

Chết cóng nhau hết, có lẽ ông Brown nói không được đúng lắm. Vì ông quên tính các cuộc chiến tranh, động đất, các bịnh thiên thời, dịch bạch v.v... nó làm chết người nhiều, thì trong 135 năm nữa dân số của địa cầu chưa tăng lên tới số ấy.

∴

Trước khi từ giả Paris để sang Bruxelles Dr Kung (Khổng tường Hy) Tổng trưởng bộ tài chánh nước tàu, có nhận cho người đại biểu của sở «Information» tới phỏng vấn.

∴

Ông ta tuyên bố rằng nước Tàu dưới quyền chỉ huy của Tưởng giới Thạch đã thống nhứt về chánh trị rồi và hiện nay đủ sức khôi phục sự cố định tài chánh.

∴

Trong mấy năm gần đây chánh phủ Tàu đã bảo đảm chắc chắn các món nợ của mình và đương theo đuổi sự vay mượn ngoại quốc nữa.

∴

Hiện nay chánh phủ Tàu được tín nhiệm cả trong nước và ngoại quốc

∴

Các nước trở lại muốn cho Tàu vay mượn, vì lúc nầy Tàu đương ở vào thời kỳ hết sức thạnh vượng.

∴

Chánh-phủ đả lập một bản chương trình về sự kiến thiết lại nền kinh tế và kỹ nghệ và sẽ cảm tình hoan nghinh sự cộng tác ngoại quốc.

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày mệt nhọc thì thấy nhức đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh lại hảy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

Trường đua ngựa ở Cần-thơ sẽ thành-lập

Chúng tôi mới vừa được hay tin rằng: theo nghị định của quan Thống-Đốc Nam-kỳ đề ngày 1er Juin 1937:

Châu-thành Cầnthơ được phép mở một Hội đua ngựa, lấy hiệu là «Hội đua ngựa Cầnthơ» (Société des Courses de Cantho)

Hội đua ngựa Cầnthơ được phép thiết lập ở Cầnthơ một trường đua (hippodrome).

Ông Haasz được chọn dự vào ủy-ban hội đua ngựa Cầnthơ, nhơn danh cho hội-đồng khảo-sát về sự chăn nuôi ngựa và lựa giống

Chánh-phủ Namkỳ quyên giúp 300p.

Vào quỹ tổ-chức cuộc lễ bách châu-niên nhà đại văn-hào J. B. P. Trương-vĩnh-Ký

Theo nghị-định của quan Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 5 Juin 1937; chánh-phủ Nam-kỳ có quyên giúp vào quỹ tổ-chức cuộc lễ kỷ-niệm bách châu niên nhà đại văn-hào Jean Baptiste Pétrus Trương-vĩnh-Ký, một món tiền 300 đồng.

Tái bút: Hảy dùng bông gòn tây mà chậm ghèn và nước mắt, chớ đừng dùng giẻ, vạc áo mà chà dụi vào mắt phải rách khoé mà thêm hại.

D.T.V.
Saigon

Một cuộc lễ kỷ-niệm ông Aristide Briand

(Tiếp theo trương nhứt)

cho binh lính dẹp. Đến chừng ra giữa nghị-viện bị ông Jean Jaurès kịch liệt chỉ-trích, ông cứng cỏi trả lời rằng: Vì sự cứu-quốc, nếu gặp lúc bắt buộc tôi cũng sẽ phải dùng đến sự bất hợp-pháp cũng nên.

∴

Đeo đuổi giúp cho cuộc hòa bình của nhân loại theo một phương lược như thế, chúng ta có thể quả quyết ông Briand là người rất thành thực với lý-tưởng. Bởi vậy ngày nay chúng ta lo làm lễ kỷ-niệm một bực vĩ nhân như thế, ta nên nhận thấy rằng: việc làm của ông Briand là một kỳ-công có một không hai trong lịch-sử chánh trị ở Âu-châu. Dầu có người ta chỉ trích việc ông làm mâu-thuẩn với lời ông nói, tôi xin nói rằng: với cuộc đời mâu-thuẩn, nếu không dùng đến cái phương-lược theo mâu thuẩn thuyết, chính là tự ta giết ta vậy.

Đối với bực vĩ-nhân ấy, Chánh-phủ Pháp định đến ngày chúa nhựt 13 Juin nầy ở Paris sẽ có cuộc lễ khánh-thành đền kỷ-niệm ngài và khắp Đông-Pháp cũng có bày một cuộc lễ kỷ-niệm trong ngày ấy.

Theo huấn lịnh của quan Toàn-quyền thì cuộc lễ ấy sẽ cử hành vào ngày 13 Juin vào lúc 8 giờ rưỡi ở Saigon theo một hình-thể khánh-thành «xóm lao-động Địa-phương» tại đường Général Lizé do quan Thống-Đốc Nam-kỳ.

Xóm ấy sẽ đặt tên là «xóm Aristide Briand». Trong dịp ấy quan Thống-Đốc sẽ đọc một bài diễn-văn nói về bực vĩ-nhân ấy của nước Pháp. Các nhà văn-võ bá-quan, các nhà thân-hào các đoàn học-sanh đều đến dự.

Các cơ-quan các nhóm có tổ-chức muốn gởi đại-biểu đến dự phải hỏi quan quận-trưởng địa-phương Saigon Cholon.

Ngoài ra tại các trường trong ngày thứ bảy 12 Juin, qui-vị giáo-viên và giáo-sư đều có giảng về sự-nghiệp và thân thế ông Briand.

SAU KHI DỰ LỄ KHÁNH THÀNH ĐẬP ĐÔ-LƯƠNG

Quan Toàn-quyền J. Brevié đả vào tới Dalat

Sau khi dự lễ khánh thành đập Đô-lương ở Vịnh, quan Toàn quyền Jules Brevié cùng tất cả qui quan hộ tùng đả đi thẳng vào Dalat hôm ngày 8 Juin vừa rồi.

Ngài tới Dalat vào lúc 12 giờ 10

Quan Đốc lý thành phố Dalat và quan Quản đạo Dalat có đi đón ngài ại Bellevue. — địa giới giữa 2 tỉnh Phanrang và Dalat —, và lúc quan Toàn quyền tới Dalat có một toán lính khố xanh do viên Giam Grilhault des Fontaines chỉ uy đứng trước dinh Toàn quyền để chào ngài.

Quan Toàn-quyền lên Dalat để nghỉ mát ít lâu, và luôn tiện bày vẽ những cách mở mang cho thành phố Dalat sau nầy.

Ngài ở đây độ một tháng rồi sẽ về Saigon độ 15 ngày, đoạn trở lên Dalat lại nghỉ luôn chừng 3 tháng nữa mới trở ra Bắc.

Cuộc thi tuyển người giữ sổ sách

Phòng thương-mải Saigon cho hay rằng: cuộc thi hằng năm để phát cấp bằng giữ sổ sách, mở chung cho tất cả mọi người không phân biệt, sẽ mở tại phòng nhóm phòng thương mải nhằm ngày chúa nhựt 18 Juillet 1937 vào lúc 7 giờ rưỡi sớm mai.

Đơn dự thi phải gởi đến cho phòng thơ ký của phòng thương mải đến ngày 16 Juillet 11 giờ là hết hạn.

Nhớ xem
Hóa-thiêu Hồng-liên-Tự